SAMSUNG

NL22B

Sổ tay Hướng dẫn Sử dụng

Màu sắc và hình dáng có thể khác nhau tùy theo sản phẩm và để cải tiến hoạt động, các thông số kỹ thuật có thể sẽ được thay đổi mà không cần thông báo trước.

BN46-00298A-02

Mục lục

Chương. 5

ĐẶT CẤU HÌNH CÀI ĐẶT ÂM THANH

Chương. 6

THIẾT LẬP VÀ KHÔI PHỤC

Chương. 7

HƯỚNG DẪN XỬ LÝ SỰ CỐ

Chương. 8

CÁC THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Chương. 9

PHỤ LỤC

Chương. 1

Trước khi sử dụng sản phẩm

Bản quyền

Nội dung của sách hướng dẫn này có thể thay đổi để cải thiện chất lượng mà không cần thông báo.



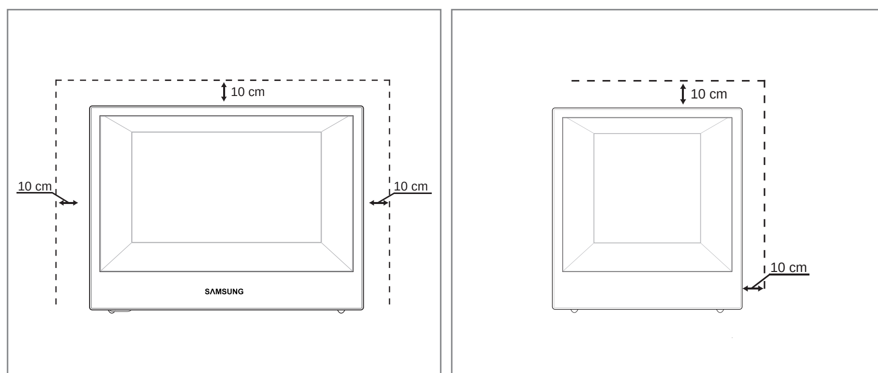
TruSurround XT, SRS and the symbol are trademarks of SRS Labs, Inc.

TruSurround XT technology is incorporated under license from SRS Labs, Inc.

Bảo đảm không gian lắp đặt

Đảm bảo là có khoảng cách xung quanh sản phẩm để tạo sự thông thoáng. Sự tăng nhiệt độ theo khoảng cách thời gian có thể gây ra hỏa hoạn và làm hỏng sản phẩm. Hãy chắc chắn là bạn để ra một khoảng không gian như hình vẽ dưới đây hoặc lớn hơn khi lắp đặt sản phẩm.

- Bề ngoài có thể khác nhau tùy theo sản phẩm.



Lưu ý khi cất giữ

Các kiểu máy có độ bóng cao có thể có những vết bẩn màu trắng trên bề mặt nếu máy làm ẩm bằng sóng siêu âm được sử dụng gần đó.

- Liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng gần nhất của Samsung nếu bạn muốn lau sạch bên trong sản phẩm (Phí dịch vụ sẽ được áp dụng).

Lưu ý an toàn

Thận trọng

Không mở nắp. Bạn có thể bị điện giật. Người dùng tại gia không được phép sửa các bộ phận bên trong sản phẩm này. Liên hệ với kỹ thuật viên để sửa.

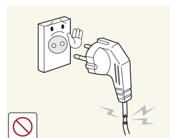
Biểu tượng

Cảnh báo	Có thể xảy ra chấn thương nghiêm trọng hoặc tử vong nếu không tuân theo các hướng dẫn.
Thận trọng	Có thể xảy ra thương tích cá nhân hoặc thiệt hại tài sản nếu không tuân theo các hướng dẫn.
	Các hoạt động được đánh dấu bằng biểu tượng này là bị cấm.
	Phải tuân thủ các hướng dẫn được đánh dấu bằng biểu tượng này.

Điện và an toàn

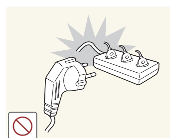
- Các hình ảnh sau chỉ để tham khảo. Các tình huống trong thực tế có thể khác với minh họa trong hình ảnh.

Cảnh báo



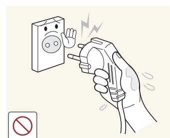
Không sử dụng dây nguồn hoặc phích cắm bị hỏng, hoặc ổ cắm điện bị lỏng.

- Có thể xảy ra điện giật hoặc hỏa hoạn.

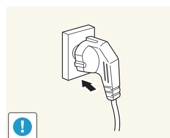


Không sử dụng nhiều sản phẩm với một ổ cắm nguồn duy nhất.

- Nếu không, ổ cắm có thể gây ra hỏa hoạn.

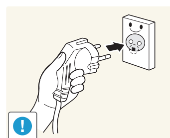


Không chạm vào phích cắm nguồn với tay ướt. Nếu không, có thể xảy ra điện giật.



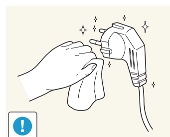
Cắp phích cắm nguồn vào hết cỡ để không bị lỏng.

- Kết nối không chặt có thể gây ra hỏa hoạn.



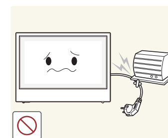
Đảm bảo cắm cáp nguồn vào ổ cắm nguồn được tiếp đất. (chỉ các thiết bị được cách điện loại 1).

- Có thể xảy ra điện giật hoặc thương tích.



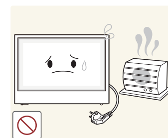
Lau sạch mọi bụi bẩn xung quanh chân cáp nguồn hoặc ổ cắm nguồn bằng miếng vải khô.

- Có thể xảy ra hỏa hoạn.



Không bẻ cong hoặc giật mạnh dây nguồn. Đồng thời, không đặt vật nặng lên cáp nguồn.

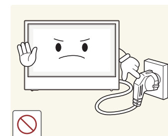
- Dây nguồn bị hỏng có thể gây ra hỏa hoạn hoặc điện giật.



Không đặt dây nguồn hoặc sản phẩm gần các nguồn nhiệt.

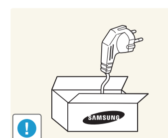
- Có thể xảy ra hỏa hoạn hoặc điện giật.

Thận trọng



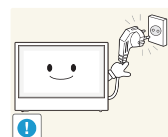
Không rút cáp nguồn trong khi sản phẩm đang được sử dụng.

- Sản phẩm có thể bị hỏng do sốc điện.



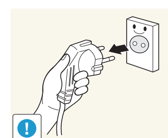
Chỉ sử dụng cáp nguồn do Samsung cung cấp kèm theo sản phẩm của bạn. Không sử dụng dây nguồn với các sản phẩm khác.

- Có thể xảy ra hỏa hoạn hoặc điện giật.



Đảm bảo ổ cắm điện sẽ được sử dụng để cắm dây nguồn không bị cản trở.

- Trong trường hợp có sự cố với sản phẩm, bạn phải rút cáp nguồn để cắt nguồn điện vào sản phẩm.



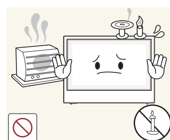
Giữ phích cắm khi rút dây nguồn khỏi ổ cắm nguồn.

- Có thể xảy ra hỏa hoạn hoặc điện giật.

Cài đặt

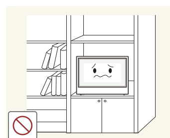
Các hình ảnh sau chỉ để tham khảo. Các tình huống trong thực tế có thể khác với minh họa trong hình ảnh.

Cảnh báo



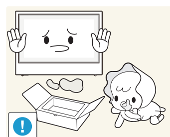
Không đặt nến, nhang đuổi côn trùng hoặc thuốc lá trên đỉnh sản phẩm. Không lắp đặt sản phẩm gần các nguồn nhiệt.

- Có thể xảy ra hỏa hoạn.



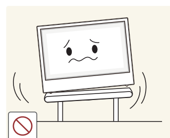
Không lắp đặt sản phẩm tại những nơi thông gió kém như giá sách hoặc hốc tường.

- Nhiệt độ bên trong tăng lên có thể gây ra hỏa hoạn.



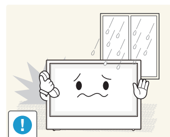
Giữ túi nhựa đóng gói ngoài tầm với của trẻ em.

- Trẻ em có thể bị ngạt thở.



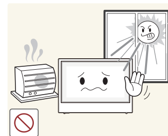
Không lắp đặt sản phẩm trên bề mặt không vững chắc hoặc rung động (giá đỡ không chắc chắn, bề mặt nghiêng, v.v.)

- Sản phẩm có thể đổ và bị hỏng và/hoặc gây ra thương tích.
- Sử dụng sản phẩm ở khu vực có độ rung quá mức có thể làm hỏng sản phẩm hoặc gây ra hỏa hoạn.



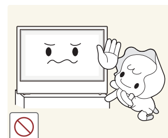
Không lắp đặt sản phẩm trên xe hoặc ở nơi tiếp xúc với bụi, hơi ẩm (nước chảy nhỏ giọt, v.v.), dầu hoặc khói.

- Có thể xảy ra hỏa hoạn hoặc điện giật.



Không để sản phẩm tiếp xúc trực tiếp với ánh nắng, nhiệt hoặc đồ vật nóng như bếp.

Tuổi thọ của sản phẩm có thể bị giảm hoặc có thể xảy ra hỏa hoạn.



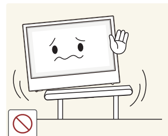
Không lắp đặt sản phẩm trong tầm với của trẻ em.

Sản phẩm có thể bị đổ và làm cho trẻ bị thương.



Dầu ăn, chẳng hạn như dầu đậu nành, có thể làm hỏng hoặc làm biến dạng sản phẩm. Không lắp đặt sản phẩm trong bếp hoặc gần kệ bếp.

Thận trọng



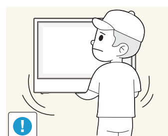
Khi lắp đặt sản phẩm trên tủ hoặc trên giá, đảm bảo rằng cạnh dưới của mặt trước sản phẩm không nhô ra ngoài.

- Sản phẩm có thể đổ và bị vỡ hoặc gây ra thương tích cá nhân.
- Chỉ lắp đặt sản phẩm trên tủ hoặc giá đúng kích thước.



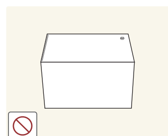
Lắp đặt sản phẩm ở những nơi khác thường (nơi tiếp xúc với nhiều hạt mịn, hóa chất hoặc nhiệt độ quá nóng/lạnh hoặc tại sân bay hay ga tàu mà sản phẩm phải hoạt động liên tục trong thời gian dài) có thể ảnh hưởng nghiêm trọng đến hiệu suất của sản phẩm.

- Đảm bảo hỏi ý kiến Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung nếu bạn muốn lắp đặt sản phẩm ở nơi như vậy.



Cẩn thận để không làm rơi sản phẩm khi di chuyển. Đặt sản phẩm xuống nhẹ nhàng và cẩn thận.

- Có thể xảy ra hỏng hóc sản phẩm hoặc thương tích cá nhân.



Không đặt úp mặt trước của sản phẩm xuống.

- Màn hình có thể bị hỏng.

Hoạt động

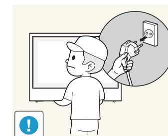
Các hình ảnh sau chỉ để tham khảo. Các tình huống trong thực tế có thể khác với minh họa trong hình ảnh.

Cảnh báo



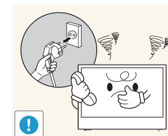
Có điện cao áp bên trong sản phẩm. Không tự tháo, sửa chữa hoặc sửa đổi sản phẩm.

- Có thể xảy ra hỏa hoạn hoặc điện giật.
- Hãy liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung để sửa chữa.



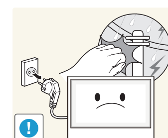
Trước khi di chuyển sản phẩm, hãy tắt công tắc nguồn và rút cáp nguồn cũng như tất cả các cáp được kết nối khác.

- Dây nguồn bị hỏng có thể gây ra hỏa hoạn hoặc điện giật.



Nếu sản phẩm phát ra tiếng động bất thường, mùi khét hoặc khói, hãy rút cáp nguồn ngay lập tức và liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung.

- Có thể xảy ra điện giật hoặc hỏa hoạn.



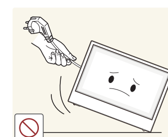
Nếu có bão hoặc sấm sét, hãy tắt nguồn và rút cáp nguồn.

- Có thể xảy ra hỏa hoạn hoặc điện giật.



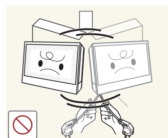
Nếu sản phẩm bị rơi hoặc vỏ ngoài bị hỏng, hãy tắt công tắc nguồn và rút cáp nguồn. Sau đó, liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung.

- Tiếp tục sử dụng có thể gây ra hỏa hoạn hoặc điện giật.



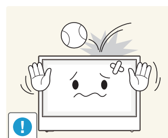
Không kéo sản phẩm bằng cách chỉ nắm cáp nguồn hoặc cáp khác bất kỳ.

- Có thể xảy ra hỏng hóc sản phẩm, điện giật hoặc hỏa hoạn do cáp bị hỏng.



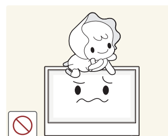
Không nâng hoặc di chuyển sản phẩm bằng cách kéo dây nguồn hoặc bất kỳ cáp nào.

- Có thể xảy ra hỏng hóc sản phẩm, điện giật hoặc hỏa hoạn do cáp bị hỏng.



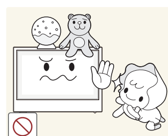
Không làm rơi các đồ vật lên sản phẩm hoặc gây ra va chạm.

- Có thể xảy ra hỏa hoạn hoặc điện giật.



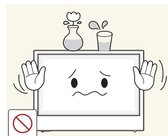
Không để trẻ em đu lên sản phẩm hoặc trèo lên đỉnh sản phẩm.

- Trẻ em có thể bị thương hoặc chấn thương nghiêm trọng.



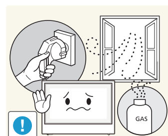
Không để vật nặng hoặc những thứ mà trẻ thích (đồ chơi, kẹo, v.v.) trên đỉnh sản phẩm.

- Sản phẩm hoặc vật nặng có thể đổ khi trẻ cố gắng với lấy đồ chơi hoặc kẹo, gây ra thương tích nghiêm trọng.



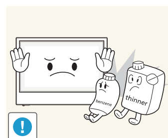
Không đặt các vật chứa chất lỏng (bình, lọ, chai, v.v.) hoặc đồ vật bằng kim loại trên đỉnh sản phẩm.

- Đảm bảo tắt nguồn sản phẩm và rút cáp nguồn khi nước hoặc các vật lạ khác rơi vào sản phẩm. Sau đó, liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung.
- Có thể xảy ra hỏng hóc sản phẩm, điện giật hoặc hỏa hoạn.



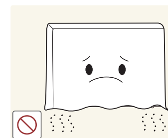
Nếu phát hiện rò rỉ gas, không chạm vào sản phẩm hoặc phích cắm nguồn. Đồng thời, thông gió khu vực đó ngay lập tức.

- Tia lửa điện có thể gây nổ hoặc hỏa hoạn.



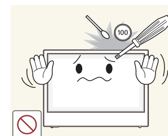
Không sử dụng hoặc cất giữ các bình xịt dễ cháy nổ hoặc chất dễ cháy gần sản phẩm.

- Có thể xảy ra nổ hoặc hỏa hoạn.



Đảm bảo các lỗ thông gió không bị khăn trải bàn hoặc rèm cửa che kín.

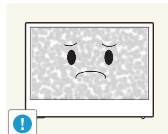
- Nhiệt độ bên trong tăng lên có thể gây ra hỏa hoạn.



Không nhét các vật bằng kim loại (đũa, đồng xu, kẹp tóc, v.v.) hoặc các vật dễ cháy (giấy, diêm, v.v.) vào sản phẩm (qua lỗ thông gió hoặc các cổng vào/ra, v.v.).

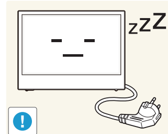
- Đảm bảo tắt nguồn sản phẩm và rút cáp nguồn khi nước hoặc các vật lạ khác rơi vào sản phẩm. Sau đó, liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung.
- Có thể xảy ra hỏng hóc sản phẩm, điện giật hoặc hỏa hoạn.

Thận trọng



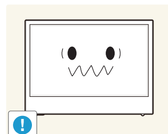
Để màn hình hiển thị hình ảnh tĩnh trong một thời gian dài có thể gây ra hiện tượng lưu ảnh hoặc điểm ảnh bị khuyết.

- Nếu bạn không sử dụng sản phẩm trong thời gian dài, hãy kích hoạt chế độ tiết kiệm điện hoặc trình bảo vệ màn hình bằng hình ảnh chuyển động.



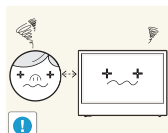
Rút cáp nguồn khỏi ổ cắm nguồn nếu không sử dụng sản phẩm trong thời gian dài (trong kỳ nghỉ, v.v.).

- Bụi bẩn tích tụ kết hợp với nhiệt có thể gây ra hỏa hoạn, điện giật hoặc rò điện.

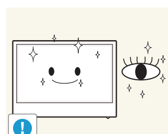


Sử dụng sản phẩm ở độ phân giải và tần số khuyến nghị.

- Thị lực của bạn có thể bị giảm.

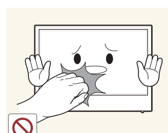


Nhìn màn hình ở khoảng cách quá gần trong thời gian dài có thể làm giảm thị lực của bạn.

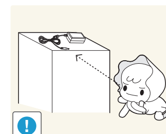


Để mắt bạn nghỉ ngơi trên 5 phút sau mỗi giờ sử dụng sản phẩm.

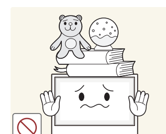
- Mắt của bạn sẽ hết mỏi.



Mặt trước của sản phẩm có thể nóng khi bật trong một thời gian dài. Hãy thận trọng hơn.

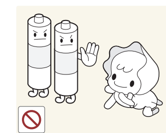


Cất giữ các phụ kiện nhỏ ngoài tầm với của trẻ em.



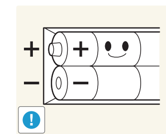
Không đặt vật nặng lên sản phẩm.

- Có thể xảy ra hỏng hóc sản phẩm hoặc thương tích cá nhân.



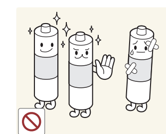
Cẩn thận không để trẻ em ngậm pin trong miệng khi tháo gỡ ra từ bộ điều khiển từ xa. Cất giữ pin ở những nơi trẻ em hoặc trẻ sơ sinh không thể lấy được.

Nếu trẻ em đã nuốt phải pin, hãy liên hệ ngay với bác sĩ của bạn.



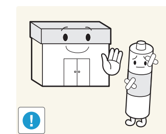
Khi thay pin, hãy lắp đúng cực tính (+, -).

- Nếu không, pin sẽ bị hư hỏng hoặc gây hỏa hoạn, gây thương tích cho người sử dụng hoặc thiệt hại tài sản do rò rỉ hóa chất trong pin.



Chỉ sử dụng những pin đủ tiêu chuẩn chuyên dùng, không dùng chung pin mới và pin cũ cùng lúc.

Nếu không, pin sẽ bị hư hỏng hoặc gây hỏa hoạn, gây thương tích cho người sử dụng hoặc thiệt hại tài sản do rò rỉ hóa chất trong pin



Không được thải bỏ pin (và các pin sạc) theo cách thông thường và chúng phải được hoàn trả lại để tái chế. Khách hàng phải có trách nhiệm hoàn trả lại các pin đã qua sử dụng hoặc pin sạc để tái chế.

- Khách hàng có thể trả lại pin đã dùng hay pin sạc cho trung tâm tái chế công cộng địa phương hoặc cho các cửa hàng bán cùng loại pin hay pin sạc đó.

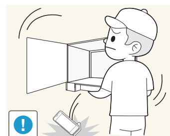
Các lưu ý khi sử dụng sản phẩm

- Các hình ảnh sau chỉ để tham khảo. Các tình huống trong thực tế có thể khác với minh họa trong hình ảnh.



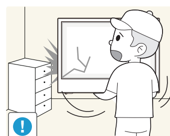
Không di chuyển sản phẩm khi có đồ vật ở bên trong.

- Đồ vật có thể bị hỏng.



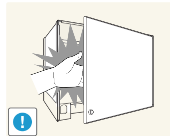
Không di chuyển sản phẩm khi cửa mở với đồ vật ở bên trong.

- Đồ vật có thể rơi và bị hỏng.

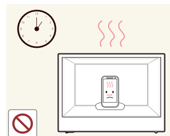


Khi di chuyển sản phẩm, hãy cẩn thận để đảm bảo sản phẩm không đụng vào bất kỳ vật nào.

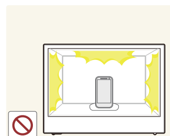
- Phần lớn bề mặt của sản phẩm được làm bằng thủy tinh. Thủy tinh rất giòn và dễ bị vỡ nếu không cẩn thận.



Cẩn thận khi mở hay đóng cửa sản phẩm. Các bộ phận trên cơ thể có thể bị thương tích do kẹt vào cửa.



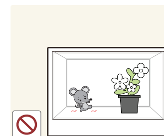
Đèn LED lắp sẵn có thể làm cho các đồ vật trong sản phẩm nóng lên khi sản phẩm được bật trong thời gian dài. Hãy thận trọng hơn.



Lưu ý rằng đồ vật đặt trong sản phẩm có nguy cơ biến dạng và phai màu khi trưng bày trong một thời gian dài. Điều này có thể xảy ra do ánh sáng và nhiệt độ từ nguồn đèn LED.



Không để sản phẩm tiếp xúc với thức ăn và bất kỳ loại vật liệu ướt, chất lỏng hoặc các đồ vật sắc.



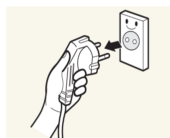
Không đặt động vật hoặc thực vật vào trong sản phẩm.

Làm sạch

- Các hình ảnh sau chỉ để tham khảo. Các tình huống trong thực tế có thể khác với minh họa trong hình ảnh.

Hãy cẩn thận khi làm sạch vì màn hình và bên ngoài của các LCD tiên tiến dễ bị trầy xước.

Tiến hành các bước sau khi làm sạch.



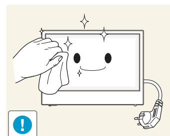
1. Tắt nguồn sản phẩm.

2. Tháo cáp nguồn khỏi sản phẩm.

LƯU Ý

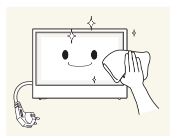
Giữ cáp nguồn ở phích cắm và không chạm vào cáp với tay ướt.

Nếu không, có thể xảy ra điện giật.

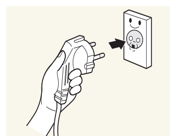


3. Sử dụng miếng vải khô, mềm và sạch để lau chùi màn hình sản phẩm.

- Không sử dụng chất làm sạch có chứa cồn, dung môi hoặc các chất có hoạt tính bề mặt.
- Không phun nước hoặc chất làm sạch trực tiếp lên sản phẩm.



4. Để lau sạch bên ngoài sản phẩm, hãy sử dụng viếng vải mềm, ẩm và vắt kỹ trước khi lau chùi bên ngoài.



5. Sau khi lau sạch sản phẩm, hãy cắm cáp nguồn vào sản phẩm.

6. Bật nguồn sản phẩm để sử dụng.

Chương. 2

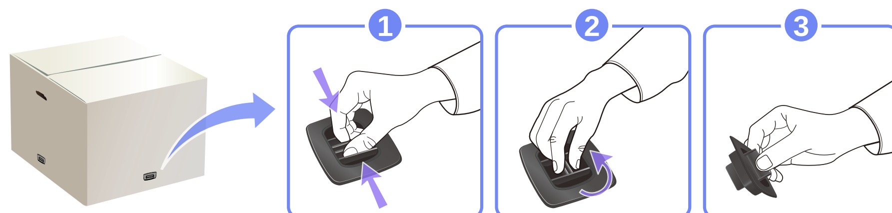
Chuẩn bị

Kiểm tra các thành phần

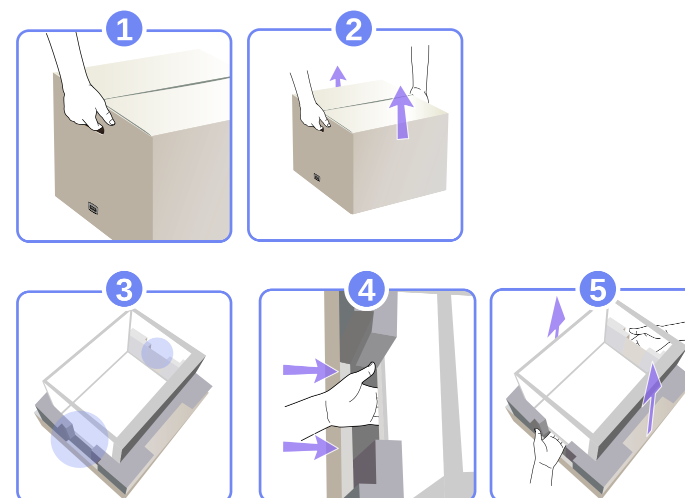
Tháo gói bọc sản phẩm

- Bề ngoài của sản phẩm thực tế có thể khác so với hình ảnh minh họa.

1. Tháo thiết bị khóa màu đen ở đáy hộp.



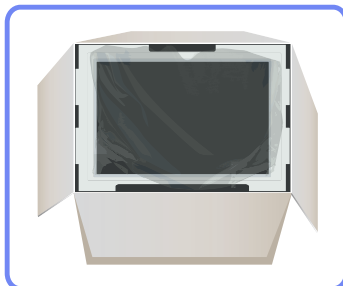
2. Sử dụng các rãnh trong hộp, nhấc và tháo phần trên của hộp.



3. Kiểm tra các thành phần và tháo bao xốp Styrofoam và túi nilon ra.

LƯU Ý

- Bề ngoài của sản phẩm thực tế có thể khác so với hình ảnh minh họa.
- Hình ảnh chỉ có tính chất tham khảo.



4. Cất hộp ở nơi khô ráo để sau này sử dụng khi di chuyển sản phẩm.

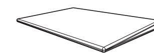
Kiểm tra các thành phần

- Liên hệ với nhà cung cấp nơi bạn mua sản phẩm nếu có thành phần nào bị thiếu.
- Bề ngoài của các thành phần và chi tiết bán riêng có thể khác so với hình ảnh trình bày.

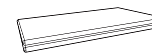
Các thành phần

LƯU Ý

Các thành phần có thể khác nhau tại các địa điểm khác nhau.



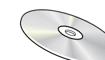
Hướng dẫn cài đặt nhanh



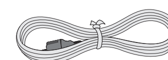
Thẻ bảo hành (Không có ở một số khu vực)



Tài liệu hướng dẫn sử dụng



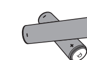
DVD phần mềm MagicInfo



Cáp nguồn



Điều khiển từ xa

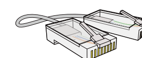


Pin (Không có ở một số khu vực)

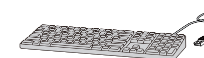


Chìa khóa

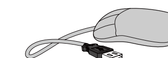
Các phụ kiện được bán riêng



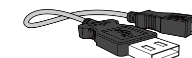
Cáp LAN



Bàn phím USB



Chuột USB

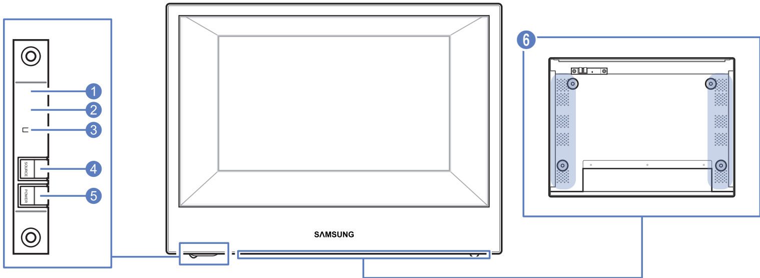


Cáp USB

Các linh kiện

Cảm biến bên ngoài

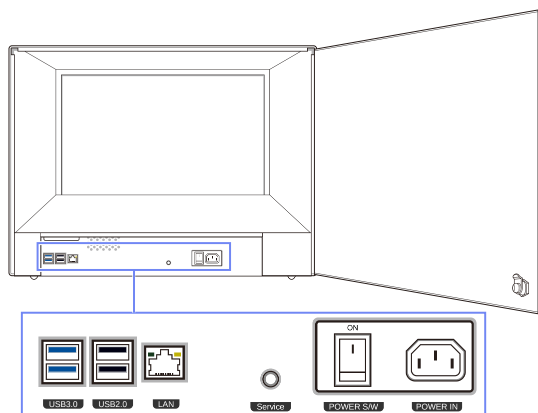
- Bộ cảm biến bên ngoài gồm cảm biến điều khiển từ xa, cảm biến ánh sáng và các phím chức năng.
- Màu sắc và hình dạng các bộ phận có thể khác so với hình trình bày. Để nâng cao chất lượng, thông số kĩ thuật có thể thay đổi mà không có thông báo.



	Biểu tượng	Mô tả
1	Bộ cảm biến điều khiển từ xa	Hướng bộ điều khiển từ xa về điểm này trên Màn hình LCD. **LƯU Ý** Sử dụng các thiết bị màn hình khác trong cùng một không gian như điều khiển từ xa của sản phẩm này có thể làm cho thiết bị màn hình vô tình bị điều khiển.
2	Cảm biến độ sáng	Tự động dò tìm cường độ ánh sáng xung quanh ở quanh màn hình hiển thị được lựa chọn và điều chỉnh độ sáng màn hình.
3	Đèn nguồn điện	Bật trong chế độ bật nguồn và nhấp nháy màu xanh lục trong chế độ tiết kiệm điện.
4	**SOURCE**	Không được kích hoạt trên sản phẩm này
5	**POWER**	Bật hoặc tắt nguồn sản phẩm.
6	Thông gió	-

Nhìn từ phía sau

- Màu sắc và hình dạng các bộ phận có thể khác so với hình trình bày. Để nâng cao chất lượng, thông số kĩ thuật có thể thay đổi mà không có thông báo.

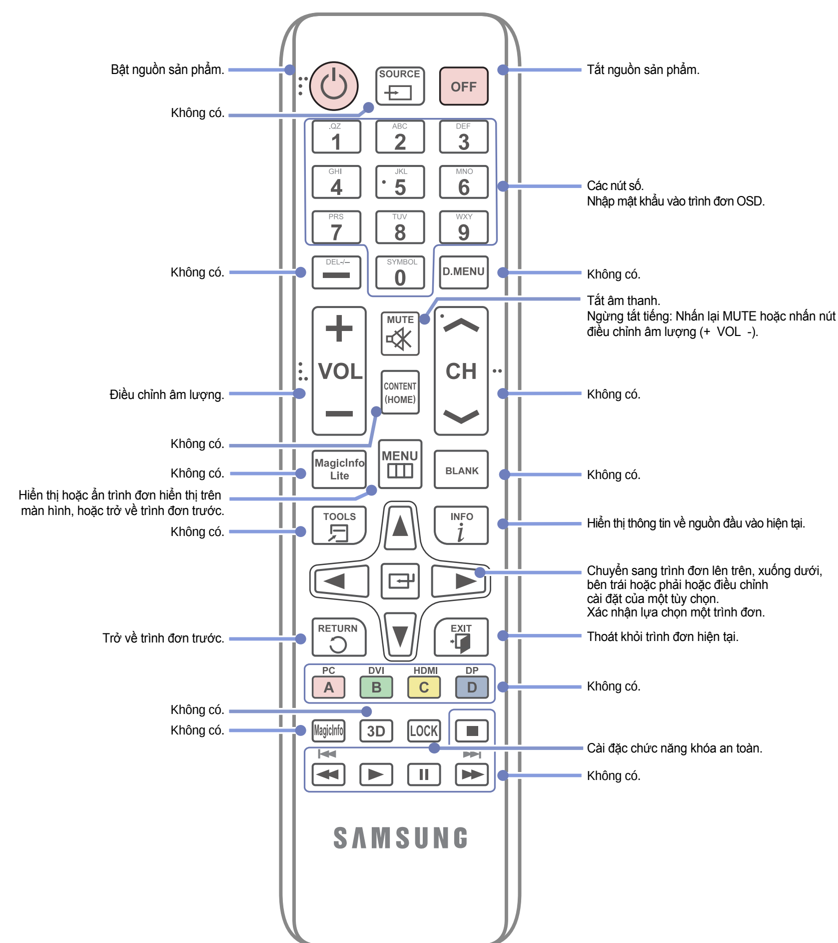


Cổng	Thông tin về các cổng
USB 3.0, USB 2.0	Kết nối với thiết bị USB chẳng hạn như bàn phím, chuột hoặc loa.
LAN	Kết nối mạng bằng cáp LAN.
Service	Dành riêng cho các kỹ thuật viên dịch vụ.
POWER S/W	Công tắc Nguồn
POWER IN	Cổng nguồn

Điều khiển từ xa

LƯU Ý

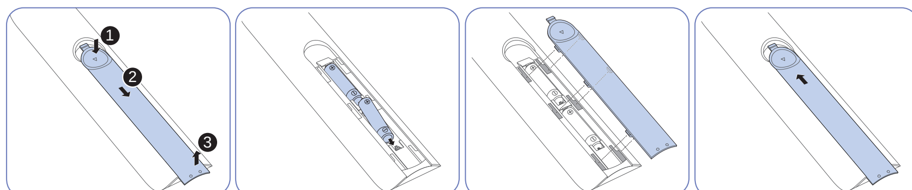
- Sử dụng các thiết bị màn hình khác trong cùng một không gian như điều khiển từ xa của sản phẩm này có thể làm cho thiết bị màn hình vô tình bị điều khiển.
- Các tính năng của nút điều khiển từ xa có thể khác nhau đối với các sản phẩm khác nhau.



Điều chỉnh OSD với điều khiển từ xa

MENU	Mở trình đơn OSD.
	Chọn từ Picture, Sound, Setup trong màn hình menu OSD được hiển thị.
	Thay đổi cài đặt như mong muốn.
	Hoàn thành cài đặt.
EXIT	Đóng trình đơn hiển thị trên màn hình (OSD).

Để đặt pin vào điều khiển từ xa:

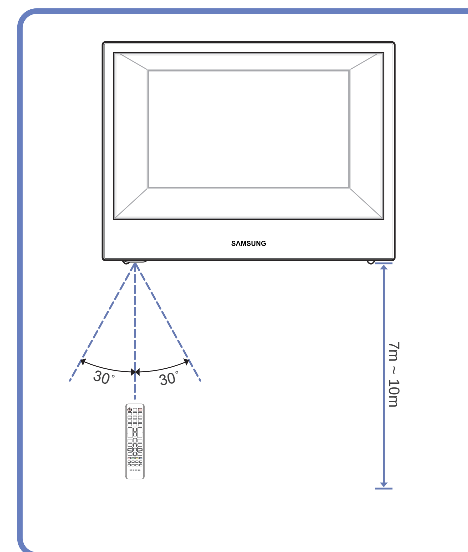


LƯU Ý

Không bao gồm pin khi mua điều khiển từ xa mới.

Phạm vi Nhận Điều khiển Từ xa

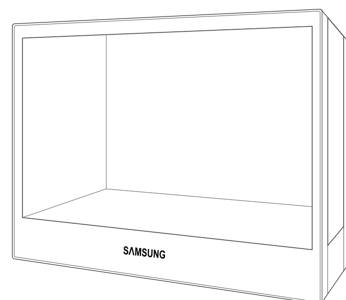
Sử dụng điều khiển từ xa trong phạm vi từ 7 đến 10 m từ bộ cảm biến trên sản phẩm với một góc 30° từ bên trái và bên phải.

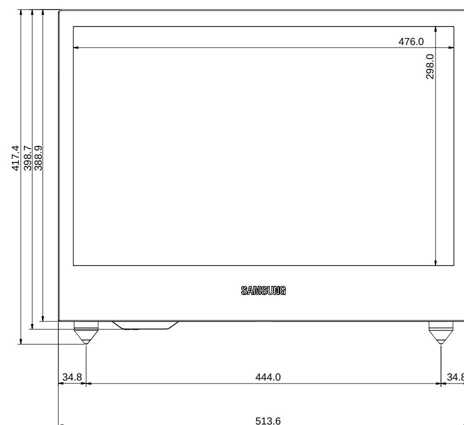


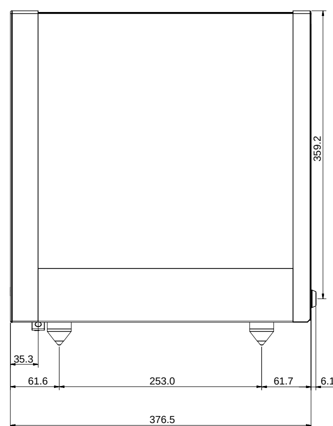
LƯU Ý

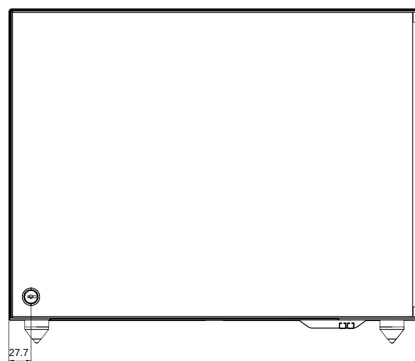
- Hãy để pin đã sử dụng tránh xa tầm tay của trẻ em trong khi chờ thu gom và hủy bỏ.
- Không sử dụng chung pin cũ và mới. Thay cả hai pin cùng lúc.
- Tháo pin ra khi điều khiển từ xa không được sử dụng trong một thời gian dài.

Kích thước của sản phẩm









LƯU Ý

- Kích thước có thể thay đổi mà không cần thông báo.
- Tham khảo kích thước trước khi thực hiện lắp đặt sản phẩm của bạn. Chúng tôi không chịu trách nhiệm về lỗi gõ phím hay lỗi in.

Chương. 3

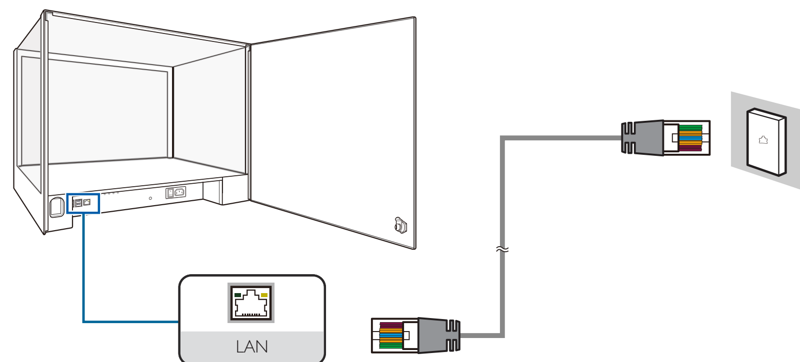
Các kết nối

Sử dụng sản phẩm

Những điểm cần kiểm tra trước khi kết nối

Không kết nối cáp nguồn cho tới khi hoàn thành toàn bộ các kết nối. Kết nối cáp trong khi đang kết nối có thể làm hỏng sản phẩm.

Kết nối LAN

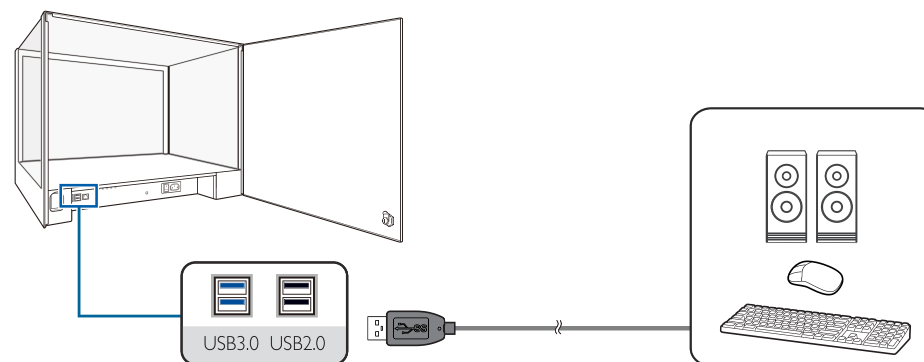


1. Kết nối cổng **[LAN]** ở mặt sau sản phẩm với mạng LAN bằng cáp LAN.

LƯU Ý

Sử dụng cáp Cat 5 hoặc 6 (Loại STP*) để kết nối. *Cáp Xoắn đôi có Vỏ bọc chống nhiễu

Kết nối với thiết bị USB

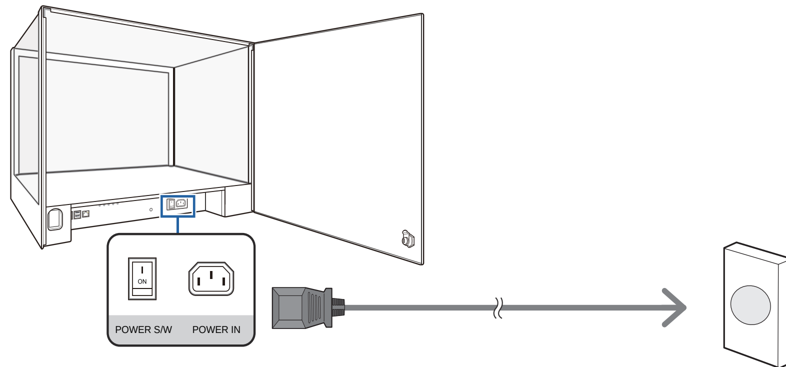


1. Kết nối thiết bị USB chẳng hạn như bàn phím, chuột hoặc loa đến USB **ở** mặt sau.

LƯU Ý

Để phát hiện và khởi động thiết bị nguồn nhanh hơn, hãy kết nối thiết bị với cổng USB 3.0 màu xanh dương trên sản phẩm.

Kết nối Nguồn



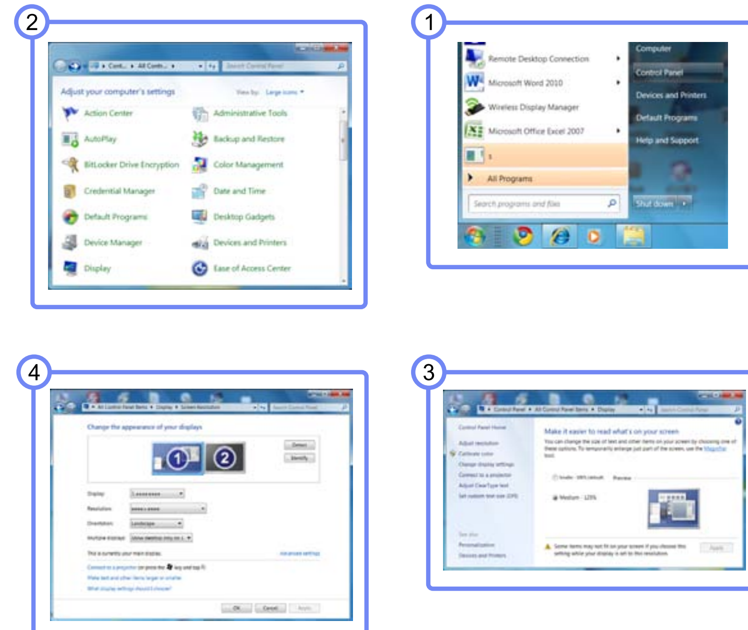
1. Kết nối dây nguồn với sản phẩm và ổ cắm.

Thay đổi Độ phân giải

LƯU Ý

- Điều chỉnh độ phân giải và tỷ lệ làm tươi trong Control Panel (Bảng điều khiển) trên PC để thu được chất lượng hình ảnh tối ưu.
- Chất lượng hình ảnh của TFT-LCD có thể suy giảm nếu không chọn độ phân giải tối ưu.

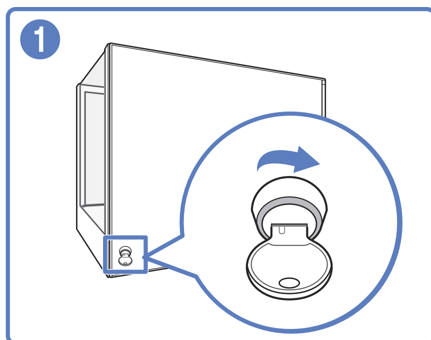
Đi tới **Pa-nen điều khiển** → **Màn hình** → **Độ phân giải màn hình** và thay đổi độ phân giải.



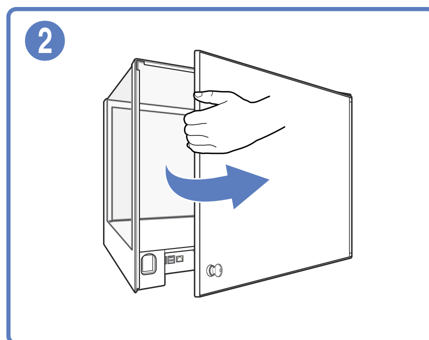
Đặt thiết bị sẽ trưng bày vào NL22B

LƯU Ý

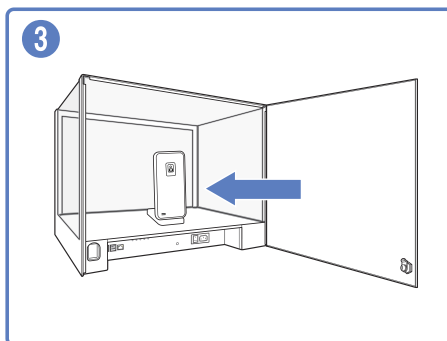
- Góc mở cửa: ≤ 100˚
- Hãy thật cẩn thận để đảm bảo bạn không mở cửa ở góc lớn hơn 100 độ bằng lực. Sản phẩm có thể biến dạng.
- Tải trọng tạm thời tối đa của tấm màn hình: nhỏ hơn 20kg (nên nhỏ hơn hoặc bằng 15kg)
- Nếu bạn đặt đồ vật cồng kềnh trong sản phẩm, nguồn sáng có thể bị chặn, khiến cho bên trong sản phẩm và màn hình sản phẩm bị tối.
- Chìa khóa chỉ được cung cấp để mở hoặc đóng cửa. Chìa khóa không được dùng với mục đích chống trộm. Điều này áp dụng cho tất cả sản phẩm.



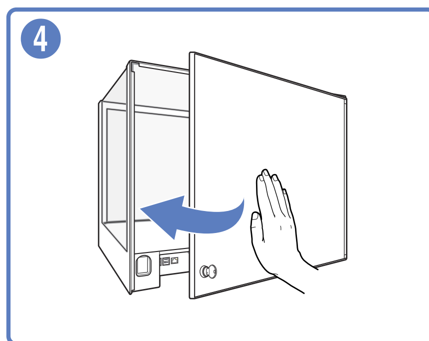
1 Cắm chìa khóa vào trong khe và vặn chìa khóa theo hướng mũi tên như minh họa trong hình ảnh.



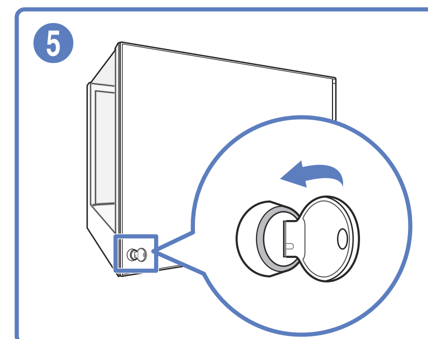
2 Mở cửa ở mặt sau sản phẩm theo hướng mũi tên.



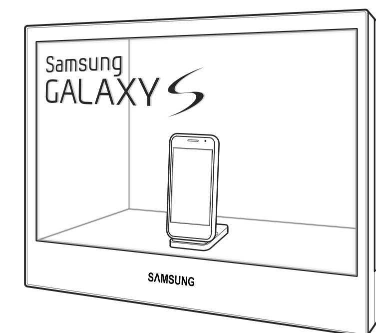
3 Đặt thiết bị hoặc phụ kiện vào trong để trưng bày trong sản phẩm.



4 Đóng cửa ở phía sau.



5 Vặn chìa khóa theo theo hướng mũi tên.



Phát tệp video hoặc ảnh từ Bộ nhớ USB

MagicInfo-i Premium được bật theo mặc định trên sản phẩm này. Tệp video hoặc ảnh phát tự động từ thiết bị bộ nhớ USB được kết nối.

- Tham khảo DVD kèm theo để biết thêm chi tiết về việc sử dụng **MagicInfo-i Premium Edition**.

Tạo thư mục **MagicInfoSlide** làm thư mục gốc trên bộ nhớ USB.
Ví dụ: **G:\MagicInfoSlide**

1. Sao chép các tệp bạn muốn phát sang thư mục **MagicInfoSlide**.
2. Kết nối bộ nhớ USB vào cổng USB trên sản phẩm.
3. Các tệp trong thư mục **MagicInfoSlide** tự động phát theo trình tự.

- Để tắt chế độ phát tự động, nhấp vào biểu tượng **MagicInfo-i [ ]** trên màn hình và chọn "**Select Later**."

LƯU Ý

- Sau khi thiết bị bộ nhớ USB được kết nối, tệp trong bộ nhớ USB được sao chép sang đĩa cứng của sản phẩm trước khi phát. Kết quả là có thể có một chút chậm trễ khi phát tệp.
  (Thư mục lưu:**D:\Repository\Contents\MagicInfoSlide**)
- Các tệp trên đĩa cứng được ghi đè bằng các tệp cập nhật hơn trên bộ nhớ USB đã được kết nối mỗi khi thiết bị bộ nhớ USB được kết nối.
- Các tệp nội dung được sao chép và được lưu vào đĩa cứng tự động phát ngay sau khi sản phẩm được tắt và bật lại. Để phát nội dung bị dừng bằng cách nhấn nút ESC, nhấp vào "**Run**" trên **MpAgent**( ) trong thanh tác vụ Windows.
- Để tắt chức năng sao chép tệp tự động vào đĩa cứng, đi tới <**Configuration** - **Advanced** - **Schedule** - **Removable Disk**> trong **MagicInfo-i Premium Client** và chọn <**Play directly from a removable disk**>.

Chương. 4

Thiết lập màn hình

Mode

Cấu hình cài đặt Picture (Brightness, Tint, v.v.). Bố trí các tùy chọn trong trình đơn Picture có thể khác nhau tùy thuộc vào từng sản phẩm.

Đặt cấu hình Mode

1. Nhấn [Ⅲ] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Picture bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Mode bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



- Information: Chế độ này giảm mỏi mắt và phù hợp cho việc hiển thị thông tin tới công chúng.
- Advertisement: Chế độ này phù hợp cho việc hiển thị nội dung video và những quảng cáo trong nhà/ ngoài trời.
- Custom: Tùy chỉnh cài đặt màn hình như mong muốn.

4. Cấu hình cài đặt khi cần bằng các nút [∧/∨].

Custom

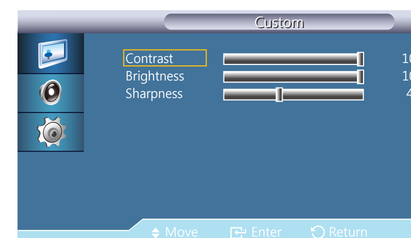
Tùy chỉnh các màu được hiển thị trên màn hình theo ý muốn.

LƯU Ý

Nếu bạn điều chỉnh màn hình bằng chức năng Custom, Mode sẽ chuyển thành chế độ Custom.

Đặt cấu hình Custom

1. Nhấn [Ⅲ] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Picture bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Custom bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4. Điều chỉnh các cài đặt Contrast, Brightness, Sharpness và bằng các nút [</>].

Contrast: Điều chỉnh Độ tương phản.



Brightness: Điều chỉnh độ sáng chung của hình ảnh.



Sharpness: Điều chỉnh Độ sắc nét.



Color Control

Điều chỉnh riêng lẻ thang màu Red, Green, Blue. (Phạm vi: 0~100)

Giá trị cao hơn sẽ tăng mật độ của màu đỏ.

Đặt cấu hình Color Control

1. Nhấn [ ] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Picture bằng các nút [⌃/⌄]. Tiếp theo, nhấn nút [ ].
3. Chuyển đến Color Control bằng các nút [⌃/⌄]. Tiếp theo, nhấn nút [ ].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4. Điều chỉnh cài đặt Color Control bằng các nút [</>].

Lamp Control

Lamp Control (Điều khiển đèn) được sử dụng để điều chỉnh đèn phía sau nhằm giảm sự tiêu thụ năng lượng.

Thay đổi cài đặt Lamp Control

1. Nhấn [MENU] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Picture bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Lamp Control bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



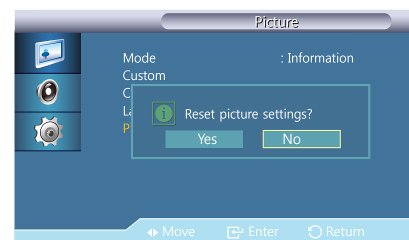
4. Điều chỉnh cài đặt Lamp Control bằng các nút [</>].

Picture Reset

Đặt lại cài đặt màn hình.

Khôi phục cài đặt mặc định (Picture Reset)

1. Nhấn [MENU] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Picture bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Picture Reset bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4. Ấn [</>] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [↵].
5. Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

Chương. 5

Đặt cấu hình Cài đặt âm thanh

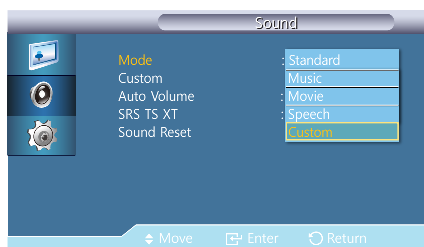
Mode

Đặt cấu hình cài đặt âm thanh cho sản phẩm.

Chọn chế độ âm thanh theo loại âm thanh bạn đang nghe chẳng hạn như nhạc, phim và tin tức.

Đặt cấu hình Mode

1. Nhấn [III] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Sound bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Mode bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



- Standard: Cung cấp một âm thanh phù hợp với bất kỳ loại nội dung nào
- Music: Cung cấp âm thanh gần với trải nghiệm ban đầu.
- Movie: Cung cấp trải nghiệm âm thanh đại.
- Speech: Nghe giọng nói rõ ràng.
- Custom: Chọn Custom nếu bạn muốn điều chỉnh các thông số cài đặt này theo những sở thích của cá nhân bạn.

4. Cấu hình cài đặt khi cần bằng các nút [^/v].
5. Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

Custom

Các thông số cài đặt âm thanh có thể được điều chỉnh để phù hợp với các sở thích cá nhân của bạn.

LƯU Ý

- Bạn có thể nghe âm thanh ngay cả khi giá trị thiết lập cho âm thanh là 0.
- Nếu bạn muốn điều chỉnh âm thanh bằng cách tùy chọn chức năng Custom, Mode sẽ chuyển sang chế độ Custom.

Đặt cấu hình Custom

1. Nhấn [Ⅲ] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Sound bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [⏎].
3. Chuyển đến Custom bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [⏎].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4. Điều chỉnh các cài đặt Bass, Treble và Balance bằng các nút [</>].

- Bass: Làm giảm tần số âm thanh.
- Treble: Nhấn mạnh âm thanh có tần số cao.
- Balance: Cho phép bạn điều chỉnh mức cân bằng âm thanh giữa loa trái và loa phải.

5. Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

Auto Volume

Auto VolumeÂm lượng của đầu vào âm thanh có thể thay đổi tùy theo kênh.
Tùy chọn này tự động cân bằng đầu vào âm thanh từ tất cả các kênh.

Đặt cấu hình Auto Volume

1. Nhấn [Ⅲ] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Sound bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [⏎].
3. Chuyển đến Auto Volume bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [⏎].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



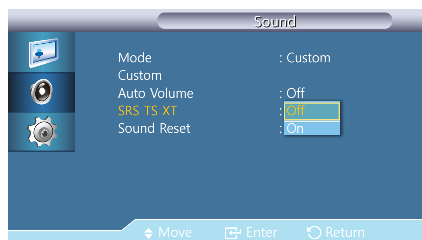
4. Ấn [∧/∨] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [⏎].
5. Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

SRS TS XT

SRS TS XT cho phép bạn thưởng thức chất lượng âm thanh hay và sống động của loa đôi kênh 5.1 Hệ thống TruSurround XT mang đến cho bạn trải nghiệm âm thanh vòng sống động, lôi cuốn thông qua hệ thống loa kép, gồm cả loa gắn trong TV. Tính năng này hoàn toàn tương thích với tất cả các dạng kênh.

Đặt cấu hình SRS TS XT

1. Nhấn [▥] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Sound bằng các nút [⌃/⌄]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến SRS TS XT bằng các nút [⌃/⌄]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



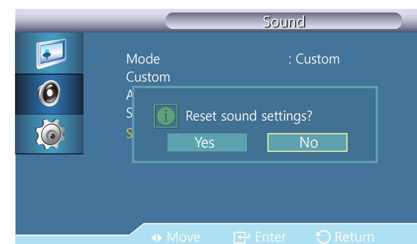
4. Ấn [⌃/⌄] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [↵].
5. Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

Sound Reset

Trở về cài đặt âm thanh mặc định lúc xuất xưởng.

Khôi phục cài đặt mặc định (Sound Reset)

1. Nhấn [▥] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Sound bằng các nút [⌃/⌄]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Sound Reset bằng các nút [⌃/⌄]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4. Ấn [⌃/⌄] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [↵].
5. Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

Chương. 6

Thiết lập và khôi phục

Language

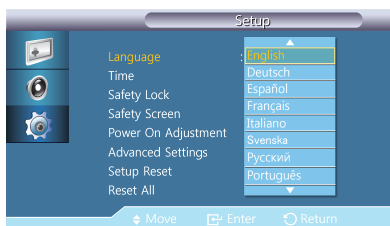
- Cài đặt ngôn ngữ trình đơn.
- Thay đổi này sẽ không được áp cho những tính năng khác trên máy tính.

LƯU Ý

Thay đổi cài đặt ngôn ngữ sẽ chỉ được áp cho hiển thị trình đơn trên màn hình.

Cấu hình Language

1. Nhấn [Ⅲ] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Setup bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Language bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



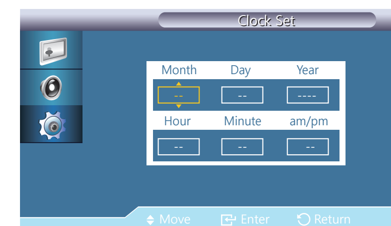
4. Ấn [^/v] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [↵].
5. Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

Time

Có thể đặt Clock Set, Sleep Timer, Timer1 / Timer2 / Timer3 và Holiday Management.

Thay đổi cài đặt cho Clock Set

1. Nhấn [Ⅲ] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Setup bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Time bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
4. Chuyển đến Clock Set bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.

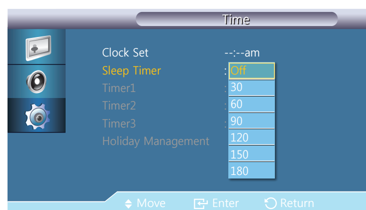


Clock Set: Cài đặt ngày và giờ hiện tại.

5. Cấu hình cài đặt khi cần bằng các nút [^/v].

Cài đặt Sleep Timer

1. Nhấn [Ⅲ] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Setup bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Time bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
4. Chuyển đến Sleep Timer bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.

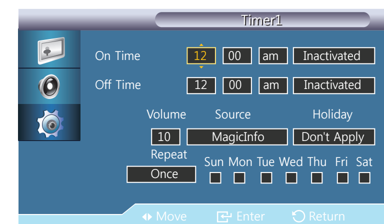


Sleep Timer: Cài đặt sản phẩm để tắt nguồn tự động sau một khoảng thời gian nhất định. (30 min / 60 min / 90 min / 120 min / 150 min /180 min / Off)

5. Ấn [∧/∨] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [↵].
6. Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

Đặt cấu hình Timer1 / Timer2 / Timer3

1. Nhấn [Ⅲ] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Setup bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Time bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
4. Chuyển đến Timer1 bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



- On Time
- Off Time
- Volume: Xác định âm lượng khi sản phẩm bật lên.
- Source: Chọn nguồn vào.
- Holiday: chọn Apply để tắt kích hoạt bộ hẹn giờ vào ngày nghỉ và Don't Apply để kích hoạt bộ hẹn giờ vào ngày nghỉ.
- Repeat: Lựa chọn có sẵn bao gồm Once, EveryDay, Mon~Fri, Mon~Sat, Sat~Sun, và Manual.
  - Once: Timer chỉ đổ chuông một lần.
  - EveryDay: Timer lặp lại hàng ngày.
  - Mon~Fri: Timer lặp lại từ Thứ Hai đến Thứ Sáu.
  - Mon~Sat: Timer lặp lại từ Thứ Hai đến Thứ Bảy.
  - Sat~Sun: Timer đổ chuông vào Thứ Bảy và Chủ Nhật.
  - Manual: Chọn một ngày trong tuần mà bạn muốn Bộ hẹn giờ đổ chuông.

LƯU Ý

- Cài đặt đồng hồ chỉ được kích hoạt khi sử dụng trình đơn Clock Set.
- Tùy chọn Manualcho phép bạn chọn một ngày trong tuần.

5. Ấn [∧/∨] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [↵].

6. Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

Cài đặt Holiday Management

1. Nhấn [Ⅲ] trên sản phẩm.

2. Chuyển đến Setup bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].

3. Chuyển đến Time bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].

4. Chuyển đến Holiday Management bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



- Add: Bạn có thể chỉ định ngày nghỉ.
- Delete Selected: Bạn có thể xóa những ngày nghỉ đã chọn.

LƯU Ý

- Tính năng này chỉ được kích hoạt khi những ngày nghỉ đã đặt trước được chọn.
- Bạn có thể chọn hoặc xóa nhiều hơn một ngày nghỉ.

- Delete All: Bạn có thể xóa toàn bộ những ngày nghỉ đã đặt trước.

5. Ấn [∧/∨] để chuyển sang tùy chọn bạn cần và ấn [↵].

6. Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

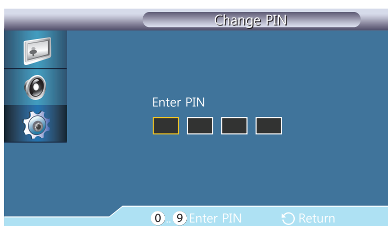
Safety Lock

Màn hình nhập mật khẩu xuất hiện. Nhập mật khẩu 4 chữ số.

Mật khẩu mặc định là “0-0-0-0”.

Thay đổi mật khẩu (Change PIN)

1. Nhấn [Ⅲ] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Setup bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Safety Lock bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



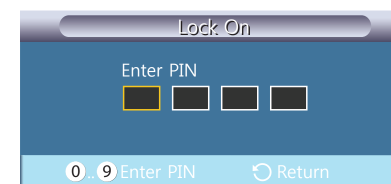
Change PIN: Thay đổi mật khẩu của bạn. Nhập mật khẩu 4 chữ số mới và sau đó nhập lại mật khẩu mới. Mật khẩu sẽ được thay đổi.

LƯU Ý

Nếu bạn quên mật khẩu, hãy bấm các nút điều khiển từ xa **INFO** ⟶ **EXIT** ⟶ **MUTE** để cài lại mật khẩu về "0000."

Đặt cấu hình Lock

1. Nhấn [Ⅲ] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Setup bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Safety Lock bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
4. Chuyển đến Lock bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



Lock: Bật chế độ khóa an toàn.

LƯU Ý

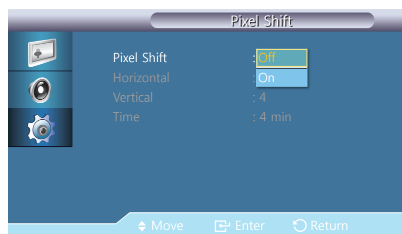
- Nếu Lock được chọn, màn hình Lock On được hiển thị khi nhấn một nút trên điều khiển từ xa hoặc cảm biến bên ngoài.
- Nếu bạn chọn Lock , chế độ Lock khởi động. Để tắt chế độ Lock, hãy nhập mật khẩu để Lock Off.

Safety Screen

Tính năng bảo vệ màn hình cho phép bạn ngăn hiện tượng lưu ảnh trên màn hình khi hình ảnh tĩnh được hiển thị trên màn hình sản phẩm trong một khoảng thời gian dài.

Cài đặt Pixel Shift

1. Nhấn [Ⅲ] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Setup bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Safety Screen bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
4. Chuyển đến Pixel Shift bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.

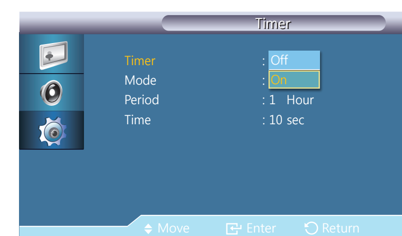


- Pixel Shift: Để ngăn hiện tượng lưu ảnh trên màn hình, bạn có thể sử dụng chức năng này để di chuyển điểm ảnh trên LCD theo chiều Horizontal hoặc Vertical.
- Horizontal: Đặt số lượng điểm ảnh mà màn hình sẽ di chuyển theo chiều ngang. Năm mức điều chỉnh: 0, 1, 2, 3, và 4.
- Vertical: Đặt số lượng điểm ảnh mà màn hình sẽ di chuyển theo chiều dọc. Năm mức điều chỉnh: 0, 1, 2, 3, và 4.
- Time: Đặt khoảng thời gian để thực hiện di chuyển theo chiều ngang hoặc chiều dọc, tương ứng.

5. Cấu hình cài đặt khi cần bằng các nút [∧/∨].

Đặt cấu hình Timer

1. Nhấn [Ⅲ] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Setup bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Safety Screen bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
4. Chuyển đến Timer bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



- Timer: Bạn có thể cài đặt bộ hẹn giờ cho tính năng Bảo vệ Chống cháy Màn hình. Chế độ loại bỏ lưu ảnh tự động ngắt kích hoạt sau một khoảng thời gian nhất định.
- Mode: Bạn có thể thay đổi loại Safety Screen.
  Bar / Eraser / Pixel
- Period: Sử dụng chức năng này để đặt thời gian thực hiện cho mỗi chế độ được đặt trong bộ hẹn giờ.
- Time: Trong khoảng thời gian đã đặt, hãy xác định thời gian thực hiện.
  (10 sec / 20 sec / 30 sec / 40 sec / 50 sec)

5. Cấu hình cài đặt khi cần bằng các nút [∧/∨].

Đặt cấu hình Bar

1. Nhấn [] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Setup bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [].
3. Chuyển đến Safety Screen bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [].
4. Chuyển đến Bar bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



Bar: Chức năng này hạn chế hiện tượng lưu ảnh trên màn hình bằng cách di chuyển những đường thẳng đứng dài màu đen hoặc trắng.

5. Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

Đặt cấu hình Eraser

1. Nhấn [] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Setup bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [].
3. Chuyển đến Safety Screen bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [].
4. Chuyển đến Eraser bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.

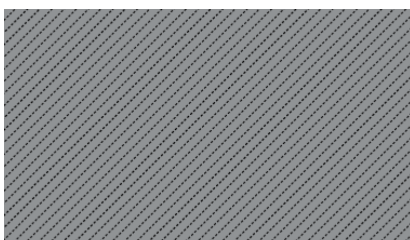


Eraser: Chức năng này hạn chế hiện tượng lưu ảnh trên màn hình bằng cách di chuyển một kiểu hình chữ nhật.

5. Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

Đặt cấu hình Pixel

1. Nhấn [MENU] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Setup bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Safety Screen bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
4. Chuyển đến Pixel bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.

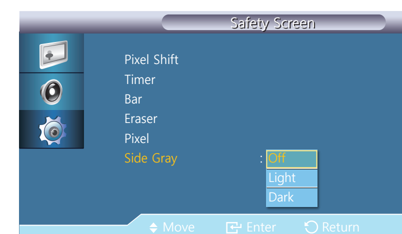


Pixel: Chức năng này ngăn chặn hiện tượng lưu ảnh bằng cách xóa nhiều điểm ảnh trên màn hình.

5. Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

Cài đặt Side Grey

1. Nhấn [MENU] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Setup bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Safety Screen bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
4. Chuyển đến Side Gray bằng các nút [∧/∨] Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



Side Gray: Chọn độ sáng cho sắc xám của những phần trống trên màn hình.

5. Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

Power On Adjustment

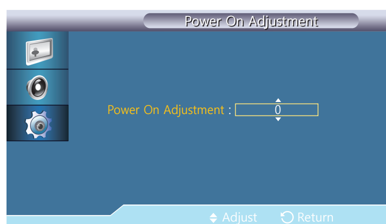
Bạn có thể cài đặt thời gian khởi động cho màn hình bật lên sau khi nhấn nút nguồn.
(Phạm vi: 0 – 50 giây)

LƯU Ý

Thời gian khởi động quá ngắn có thể làm hỏng sản phẩm do điện thế quá cao.

Cài đặt Power On Adjustment

1. Nhấn [Ⅲ] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Setup bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Power On Adjustment bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



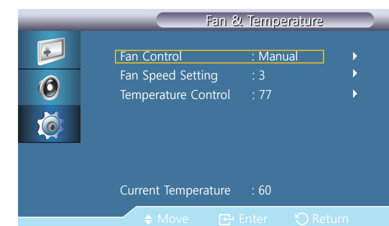
4. Điều chỉnh cài đặt Power On Adjustment bằng các nút [^/v].

Advanced Settings

Cấu hình cài đặt chi tiết hơn.

Đặt cấu hình Fan & Temperature

1. Nhấn [Ⅲ] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Setup bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Advanced Settings bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
4. Chuyển đến Fan & Temperature bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



- Fan Control: Chọn tự động hoặc thủ công để cài đặt tốc độ quạt.
- Fan Speed Setting: Cài đặt tốc độ quạt trong khoảng 0 đến 100.
- Temperature Control: Dò tìm nhiệt độ bên trong sản phẩm và xác định nhiệt độ mong muốn. Nhiệt độ mặc định được cài đặt của sản phẩm là 77°C.

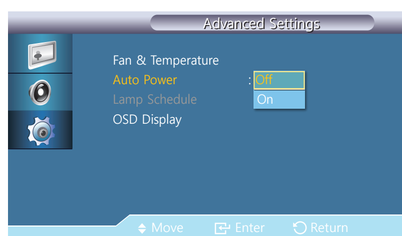
  LƯU Ý

  - Hình ảnh sẽ bị mờ nếu nhiệt độ vượt quá mức được xác định, và sản phẩm sẽ tự động tắt để ngăn hiện tượng sản phẩm bị quá nóng nếu nhiệt độ tiếp tục tăng.
  - Tốt nhất là nên sử dụng sản phẩm ở nhiệt độ trong khoảng 75 - 80°C (dựa trên nhiệt độ xung quanh là 40°C).
  - Hãy xem "Đặc tính kỹ thuật" trong phần này để biết chi tiết về các điều kiện hoạt động.
- Current Temperature: Hiển thị nhiệt độ hiện tại của sản phẩm.

5. Đặt nhiệt độ bằng các nút [^/v].

Thay đổi cài đặt Auto Power

1. Nhấn [Ⅲ] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Setup bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Advanced Settings bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
4. Chuyển đến Auto Power bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



Auto Power: Đặt sản phẩm thành tự động bật.

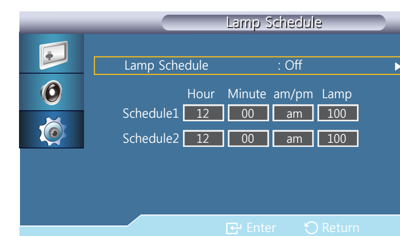
LƯU Ý

Khi Auto Power là On, sản phẩm sẽ tự động bật nguồn ngay sau khi kết nối sản phẩm với nguồn điện.

5. Điều chỉnh cài đặt Auto Power bằng các nút [∧/∨].

Cài đặt Lamp Schedule

1. Nhấn [Ⅲ] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Setup bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Advanced Settings bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
4. Chuyển đến Lamp Schedule bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



Lamp Schedule: Điều chỉnh độ sáng tới giá trị người sử dụng xác định tại một thời điểm xác định.

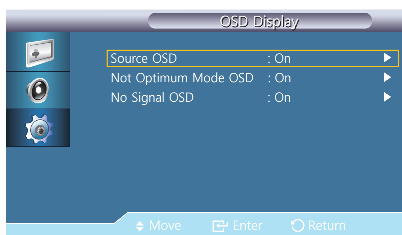
LƯU Ý

Cài đặt đồng hồ chỉ được kích hoạt khi sử dụng trình đơn Clock Set.

5. Điều chỉnh cài đặt Lamp Schedule bằng các nút [∧/∨].

Thay đổi cài đặt OSD Display

1. Nhấn [ⅠⅠⅠ] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Setup bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Advanced Settings bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
4. Chuyển đến OSD Display bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



OSD Display: Hiển thị hoặc ẩn mục menu trên màn hình.

- Source OSD
- Not Optimum Mode OSD
- No Signal OSD

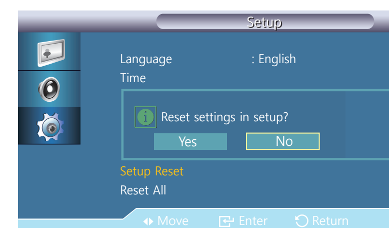
5. Đặt cấu hình cài đặt theo ý muốn bằng các nút [^/v].

Setup Reset

Tùy chọn này chuyển các cài đặt hiện tại trong Setup về cài đặt xuất xưởng mặc định.

Cài đặt lại Setup (Cài đặt) (Setup Reset)

1. Nhấn [ⅠⅠⅠ] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Setup bằng các nút [^/v]. Tiếp theo, nhấn nút [↵].
3. Chuyển đến Setup Reset bằng các nút [^/v] . Tiếp theo, nhấn nút [↵].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



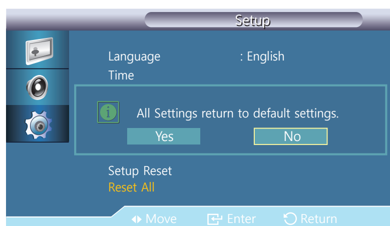
4. Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

Reset All

Tùy chọn này đổi toàn bộ cài đặt hiện tại cho một màn hình về cài đặt xuất xưởng mặc định.

Cài đặt lại All Settings (Toàn bộ cài đặt) (Reset All)

1. Nhấn [III] trên sản phẩm.
2. Chuyển đến Setup bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [⏎].
3. Chuyển đến Reset All bằng các nút [∧/∨]. Tiếp theo, nhấn nút [⏎].
   Màn hình sau đây sẽ xuất hiện.



4. Tùy chọn được chọn sẽ được áp.

Chương. 7

Hướng dẫn xử lý sự cố

Các yêu cầu trước khi liên hệ với Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung

- Trước khi gọi điện tới Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung, hãy kiểm tra sản phẩm như sau. Nếu vẫn còn vấn đề, hãy liên hệ Trung tâm dịch vụ khách hàng của Samsung.

Kiểm tra độ phân giải và tần số

Khi một chế độ vượt quá độ phân giải được hỗ trợ (tham khảo "Các chế độ được đặt trước thời gian"), thông báo "Not Optimum Mode" sẽ xuất hiện nhanh.

Kiểm tra những mục sau đây.

Vấn đề về màn hình

Khắc phục sự cố	Giải pháp
Đèn LED bị tắt. Màn hình không bật.	Đảm bảo rằng cáp nguồn được kết nối.
Màn hình không rõ. Màn hình bị mờ.	Cài đặt độ phân giải và tần số tới mức khuyến cáo.
Màn hình quá sáng. Màn hình quá tối.	Điều chỉnh cài đặt Brightness.
Màu màn hình không đồng nhất.	Điều chỉnh cài đặt COLOR.
Màu sắc trên màn hình có bóng và bị biến dạng.	Điều chỉnh cài đặt COLOR.
Màu trắng trông không hẳn là trắng.	Điều chỉnh cài đặt COLOR.
Không có hình ảnh trên màn hình và đèn LED nhấp nháy trong mỗi 0.5 tới 1 giây.	Sản phẩm đang ở chế độ tiết kiệm năng lượng.
	Nhấn bất kỳ phím nào trên bàn phím và di chuyển chuột để quay lại màn hình trước.

Sự cố âm thanh

Khắc phục sự cố	Giải pháp
Không có âm thanh.	Kiểm tra xem thiết bị nguồn kết nối với sản phẩm đã bật nguồn chưa.
Âm lượng quá nhỏ.	Điều chỉnh âm lượng.
	Nếu âm lượng vẫn nhỏ sau khi bật âm lượng đến mức tối đa, hãy điều chỉnh âm lượng trên card âm thanh của máy tính hoặc chương trình phần mềm.

Hỏi & Đáp

Câu hỏi	Trả lời
Làm thế nào để thay đổi tần số?	Đặt tần số trên card màn hình. Vào **Pa-nen điều khiển** → **Giao diện và cá nhân hóa** → **Hiển thị** → **Độ phân giải màn hình** → **Cài đặt nâng cao** → **Màn hình** và điều chỉnh **Tốc độ làm mới** trong **Cài đặt màn hình.**
Làm thế nào để điều chỉnh độ phân giải?	Hãy đi đến **Pa-nen điều khiển** → **Diện mạo và cá nhân hóa** → **Màn hình** → **Điều chỉnh độ phân giải** và điều chỉnh độ phân giải.
Làm thế nào để cài đặt tính năng tiết kiệm năng lượng?	Để bật chế độ tiết kiệm điện, đi đến **Pa-nen điều khiển** → **Diện mạo và cá nhân hóa** → **Cá nhân hóa** → **Thay đổi Bộ bảo vệ màn hình.**

Chương. 8

Các thông số kỹ thuật

Thông số chung

Tên môđen		NL22B
Màn hình	Kích thước hình ảnh	22 cm (55 cm)
	Vùng hiển thị	473,76 mm (H) x 296,1 mm (V)
Đồng bộ hóa	Tần số quét ngang	30 ~ 81 kHz
	Tần số quét dọc	56 ~ 85 Hz
Màu sắc hiển thị		16,7 triệu
Độ phân giải	Độ phân giải tối ưu	1680 x 1050 @ 60 Hz
	Độ phân giải tối đa	1920 x 1080 @ 60 Hz
Xung Pixel cực đại		148,5 MHz
Thông số kỹ thuật sản phẩm		
APU		AMD A4-3310M Lõi kép
Bộ nhớ		2GB (DDR3 SO-DIMM 2GB x 1)
Thiết bị lưu trữ		SSD 32GB
Hệ điều hành		Windows Embedded Standard 7
Đồ họa		Dòng Radeon HD6400 (được tích hợp trên APU)
Nguồn điện		Sản phẩm sử dụng điện áp từ 100 đến 240 V, Hãy tham khảo nhãn ở phía sau sản phẩm vì điện áp tiêu chuẩn có thể khác nhau ở các quốc gia khác nhau,
Kích thước (R x C x S) / Trọng lượng		513,6 X 417,4 X 376,5 mm / 14,8 kg
Điều kiện môi trường	Vận hành	Nhiệt độ: 0°C ~ 40°C (32°F ~ 104°F) Độ ẩm : 10 % – 80 %, không ngưng tụ
	Lưu trữ	Nhiệt độ: -20°C ~ 45°C (-4°F ~ 113°F) Độ ẩm : 5 % – 95 %, không ngưng tụ
Panel Dot (Điểm ảnh)		Do đặc tính của quá trình sản xuất sản phẩm này, có gần 1 điểm ảnh trên một triệu (1ppm) có thể sáng hơn hoặc tối hơn trên bảng điều khiển LCD, Điều này không ảnh hưởng đến hiệu suất hoạt động của sản phẩm,

- Không cung cấp hỗ trợ kỹ thuật nếu xảy ra sự cố trong bất kỳ trường hợp nào dưới đây: thay đổi sang hệ điều hành khác, thay đổi sang phiên bản cũ của cùng hệ điều hành, cài đặt phần mềm không tương thích với hệ điều hành được cung cấp. Bạn sẽ bị tính phí dịch vụ. Không được phép hoàn lại tiền hoặc đổi sản phẩm.
- Các thông số kỹ thuật trên đây có thể thay đổi nhằm cải tiến chất lượng mà không thông báo trước.
- Thiết bị này là thiết bị kỹ thuật số Hạng A.

Trình tiết kiệm năng lượng

Tính năng tiết kiệm năng lượng của sản phẩm này làm giảm sức tiêu thụ điện năng bằng cách tắt màn hình và đổi màu của đèn LED nếu không sử dụng sản phẩm trong một khoảng thời gian nhất định. Sản phẩm không được tắt trong chế độ tiết kiệm năng lượng.
Để bật lại màn hình, hãy nhấn bất kì phím nào trên bàn phím hoặc di chuyển chuột.

Trình tiết kiệm năng lượng	Chế độ vận hành bình thường	Chế độ tiết kiệm năng lượng	Tắt nguồn (Nút nguồn)
Đèn nguồn điện	Mở	Nhấp nháy	Tắt
Lượng tiêu thụ điện năng	105 W	Dưới 3 W	Dưới 1 W

- Mức độ tiêu thụ năng lượng được hiển thị có thể khác nhau trong các điều kiện vận hành khác nhau hoặc khi thay đổi cài đặt.
- Để giảm mức tiêu thụ điện về 0 watt, hãy tắt công tắc nguồn ở phía sau sản phẩm hoặc rút cáp nguồn. Đảm bảo rút cáp nguồn khi bạn không sử dụng sản phẩm trong thời gian dài. Để giảm sự tiêu thụ điện tới 0 wat khi công tắc nguồn không khả dụng, hãy ngắt kết nối cáp nguồn.

Các chế độ xung nhịp được đặt trước

- Có thể cài đặt sản phẩm này về một độ phân giải duy nhất cho mỗi kích thước màn hình để đạt được chất lượng hình ảnh tối ưu do đặc tính của tấm panel. Do đó, độ phân giải khác độ phân giải được chỉ định có thể làm giảm chất lượng hình ảnh. Để tránh việc này, chúng tôi khuyên bạn bên chọn độ phân giải tối ưu được chỉ định cho kích thước màn hình của sản phẩm của bạn.

Độ phân giải	Tần số quét ngang (kHz)	Tần số quét dọc (Hz)	Xung Pixel (MHz)	Phân cực đồng bộ (H/V)
IBM, 640 x 480	31,469	59,940	25,175	-/-
IBM, 720 x 400	31,469	70,087	28,322	-/+
MAC, 640 x 480	35,000	66,667	30,240	-/-
MAC, 832 x 624	49,726	74,551	57,284	-/-
MAC, 1152 x 870	68,681	75,062	100,000	-/-
VESA, 640 x 480	37,861	72,809	31,500	-/-
VESA, 640 x 480	37,500	75,000	31,500	-/-
VESA, 800 x 600	37,879	60,317	40,000	+/+
VESA, 800 x 600	48,077	72,188	50,000	+/+
VESA, 800 x 600	46,875	75,000	49,500	+/+
VESA, 1024 x 768	48,363	60,004	65,000	-/-
VESA, 1024 x 768	56,476	70,069	75,000	-/-
VESA, 1024 x 768	60,023	75,029	78,750	+/+
VESA, 1152 x 864	67,500	75,000	108,000	+/+
VESA, 1280 x 720	45,000	60,000	74,250	+/+
VESA, 1280 x 800	49,702	59,810	83,500	-/+
VESA, 1280 x 1024	63,981	60,020	108,000	+/+
VESA, 1280 x 1024	79,976	75,025	135,000	+/+
VESA, 1440 x 900	55,935	59,887	106,500	-/+
VESA, 1600 x 900	60,000	60,000	108,000	+/+
VESA, 1680 x 1050	64,674	59,883	119,000	+/-
VESA, 1920 x 1080(RB)	66,587	59,934	138,500	+/-

- Tần số quét ngang

  Thời gian để quét một đường nối cạnh trái với cạnh phải của màn hình được gọi là chu kỳ quét ngang. Số nghịch đảo của chu kỳ quét ngang được gọi là tần số quét ngang. Tần số quét ngang được đo bằng kHz.

- Tần số quét dọc

  Lặp lại cùng một hình ảnh hàng chục lần mỗi giây cho phép bạn xem các hình ảnh tự nhiên. Tần số lặp lại được gọi là “tần số dọc” hoặc “tốc độ làm mới” và được biểu thị bằng Hz.

Chương. 9

Phụ lục

Liên hệ SAMSUNG WORLDWIDE

LƯU Ý

Nếu có thắc mắc hay góp ý về sản phẩm của Samsung, vui lòng liên hệ với trung tâm chăm sóc khách hàng SAMSUNG.

NORTH AMERICA		
U.S.A	1-800-SAMSUNG (726-7864)	http://www.samsung.com
CANADA	1-800-SAMSUNG (726-7864)	http://www.samsung.com/ca (English) http://www.samsung.com/ca_fr (French)
MEXICO	01-800-SAMSUNG (726-7864)	http://www.samsung.com

LATIN AMERICA		
ARGENTINE	0800-333-3733	http://www.samsung.com
BOLIVIA	800-10-7260	http://www.samsung.com
BRAZIL	0800-124-421 4004-0000	http://www.samsung.com
CHILE	800-SAMSUNG(726-7864) From mobile 02-482 82 00	http://www.samsung.com
COLOMBIA	01-8000112112	http://www.samsung.com
COSTA RICA	0-800-507-7267	http://www.samsung.com/latin (Spanish) http://www.samsung.com/latin_en (English)
DOMINICA	1-800-751-2676	http://www.samsung.com/latin (Spanish) http://www.samsung.com/latin_en (English)
ECUADOR	1-800-10-7267	http://www.samsung.com/latin (Spanish) http://www.samsung.com/latin_en (English)
EL SALVADOR	800-6225	http://www.samsung.com/latin (Spanish) http://www.samsung.com/latin_en (English)
GUATEMALA	1-800-299-0013	http://www.samsung.com/latin (Spanish) http://www.samsung.com/latin_en (English)

HONDURAS	800-27919267	http://www.samsung.com/latin (Spanish) http://www.samsung.com/latin_en (English)
JAMAICA	1-800-234-7267	http://www.samsung.com
NICARAGUA	00-1800-5077267	http://www.samsung.com/latin (Spanish) http://www.samsung.com/latin_en (English)
PANAMA	800-7267	http://www.samsung.com/latin (Spanish) http://www.samsung.com/latin_en (English)
PERU	0-800-777-08	http://www.samsung.com
PUERTO RICO	1-800-682-3180	http://www.samsung.com
TRINIDAD & TOBAGO	1-800-SAMSUNG (726-7864)	http://www.samsung.com
VENEZUELA	0-800-100-5303	http://www.samsung.com

EUROPE		
AUSTRIA	0810 - SAMSUNG (7267864, € 0.07/min)	http://www.samsung.com
BELGIUM	02-201-24-18	http://www.samsung.com/be (Dutch) http://www.samsung.com/be_fr (French)
BOSNIA	05 133 1999	http://www.samsung.com
BULGARIA	07001 33 11 , normal tariff	http://www.samsung.com
CROATIA	062 SAMSUNG (062 726 7864)	http://www.samsung.com
CYPRUS	8009 4000 only from landline (+30) 210 6897691 from mobile and land line	http://www.samsung.com
CZECH	800-SAMSUNG (800-726786)	http://www.samsung.com
	Samsung Electronics Czech and Slovak, s.r.o., Oasis Florenc, Sokolovská 394/17, 180 00, Praha 8	
DENMARK	70 70 19 70	http://www.samsung.com
EIRE	0818 717100	http://www.samsung.com
ESTONIA	800-7267	http://www.samsung.com
FINLAND	09 85635050	http://www.samsung.com
FRANCE	01 48 63 00 00	http://www.samsung.com
GERMANY	0180 5 SAMSUNG bzw. 0180 5 7267864* (*0,14 €/Min. aus dem dt. Festnetz, aus dem Mobilfunk max. 0,42 €/Min.)	http://www.samsung.com

GREECE	80111-SAMSUNG (80111 726 7864) only from land line (+30) 210 6897691 from mobile and land line	http://www.samsung.com
HUNGARY	06-80-SAMSUNG (726-7864)	http://www.samsung.com
ITALIA	800-SAMSUNG (726-7864)	http://www.samsung.com
LATVIA	8000-7267	http://www.samsung.com
LITHUANIA	8-800-77777	http://www.samsung.com
LUXEMBURG	261 03 710	http://www.samsung.com
MACEDONIA	023 207 777	http://www.samsung.com
MONTENEGRO	020 405 888	http://www.samsung.com
NETHERLANDS	0900-SAMSUNG (0900-7267864) (€ 0,10/Min)	http://www.samsung.com
NORWAY	815 56480	http://www.samsung.com
POLAND	0 801-1SAMSUNG (172-678) +48 22 607-93-33	http://www.samsung.com
PORTUGAL	808 20-SAMSUNG (808 20 7267)	http://www.samsung.com
ROMANIA	08008 SAMSUNG (08008 726 7864) TOLL FREE No.	http://www.samsung.com
SERBIA	0700 SAMSUNG (0700 726 7864)	http://www.samsung.com
SLOVAKIA	0800 - SAMSUNG (0800-726 786)	http://www.samsung.com
SPAIN	902 - 1 - SAMSUNG (902 172 678)	http://www.samsung.com
SWEDEN	0771 726 7864 (SAMSUNG)	http://www.samsung.com
SWITZERLAND	0848 - SAMSUNG (7267864, CHF 0.08/min)	http://www.samsung.com/ch (German) http://www.samsung.com/ch_fr (French)
U.K	0330 SAMSUNG (7267864)	http://www.samsung.com

CIS		
ARMENIA	0-800-05-555	http://www.samsung.com
AZERBAIJAN	088-55-55-555	http://www.samsung.com
BELARUS	810-800-500-55-500	http://www.samsung.com
GEORGIA	0-800-555-555	http://www.samsung.com
KAZAKHSTAN	8-10-800-500-55-500 (GSM: 7799)	http://www.samsung.com
KYRGYZSTAN	00-800-500-55-500	http://www.samsung.com
MOLDOVA	0-800-614-40	http://www.samsung.com
MONGOLIA	+7-800-555-55-55	http://www.samsung.com
RUSSIA	8-800-555-55-55	http://www.samsung.com
TADJIKISTAN	8-10-800-500-55-500	http://www.samsung.com
UKRAINE	0-800-502-000	http://www.samsung.com/ua (Ukrainian) http://www.samsung.com/ua_ru (Russian)
UZBEKISTAN	8-10-800-500-55-500	http://www.samsung.com

ASIA PACIFIC		
AUSTRALIA	1300 362 603	http://www.samsung.com
CHINA	400-810-5858	http://www.samsung.com
HONG KONG	(852) 3698 4698	http://www.samsung.com/hk (Chinese) http://www.samsung.com/hk_en (English)
INDIA	1800 1100 11 3030 8282 1800 3000 8282 1800 266 8282	http://www.samsung.com
INDONESIA	0800-112-8888 021-5699-7777	http://www.samsung.com
JAPAN	0120-327-527	http://www.samsung.com
MALAYSIA	1800-88-9999	http://www.samsung.com
NEW ZEALAND	0800 SAMSUNG (0800 726 786)	http://www.samsung.com
PHILIPPINES	1-800-10-SAMSUNG (726-7864) for PLDT 1-800-3-SAMSUNG (726-7864) for Digitel 1-800-8-SAMSUNG (726-7864) for Globe 02-5805777	http://www.samsung.com
SINGAPORE	1800-SAMSUNG (726-7864)	http://www.samsung.com
TAIWAN	0800-329-999 0266-026-066	http://www.samsung.com
THAILAND	1800-29-3232 02-689-3232	http://www.samsung.com
VIETNAM	1 800 588 889	http://www.samsung.com

MIDDLE EAST		
BAHRAIN	8000-4726	http://www.samsung.com/ae (English) http://www.samsung.com/ae_ar (Arabic)
EGYPT	08000-726786	http://www.samsung.com
IRAN	021-8255	http://www.samsung.com
JORDAN	800-22273 065777444	http://www.samsung.com
KUWAIT	183-2255	http://www.samsung.com/ae (English) http://www.samsung.com/ae_ar (Arabic)
MOROCCO	080 100 2255	http://www.samsung.com
OMAN	800-SAMSUNG(726-7864)	http://www.samsung.com/ae (English) http://www.samsung.com/ae_ar (Arabic)
SAUDI ARABIA	9200-21230	http://www.samsung.com/ae (English) http://www.samsung.com/ae_ar (Arabic)
TURKEY	444 77 11	http://www.samsung.com
U.A.E	800-SAMSUNG (726-7864)	http://www.samsung.com

AFRICA		
ANGOLA	91-726-7864	http://www.samsung.com
BOTSWANA	0800-726-000	http://www.samsung.com
CAMEROON	7095- 0077	http://www.samsung.com
COTE D' IVOIRE	8000 0077	http://www.samsung.com
GHANA	0800-10077 0302-200077	http://www.samsung.com
KENYA	0800 724 000	http://www.samsung.com
NAMIBIA	8197267864	http://www.samsung.com
NIGERIA	0800-726-7864	http://www.samsung.com
SENEGAL	800-00-0077	http://www.samsung.com
SOUTH AFRICA	0860-SAMSUNG (726-7864)	http://www.samsung.com
TANZANIA	0685 88 99 00	http://www.samsung.com
UGANDA	0800 300 300	http://www.samsung.com
ZAMBIA	211350370	http://www.samsung.com

Trách nhiệm đối với Dịch vụ thanh toán (Chi phí đối với khách hàng)

LƯU Ý

Khi có yêu cầu dịch vụ, mặc dù đang trong thời gian bảo hành, chúng tôi có thể tính phí bạn đối với việc ghé thăm của kỹ thuật viên dịch vụ trong các trường hợp sau.

Không phải lỗi sản phẩm

Vệ sinh sản phẩm, Điều chỉnh, Giải thích, Cài đặt lại và v.v...

- Nếu kỹ thuật viên dịch vụ cung cấp hướng dẫn về cách sử dụng sản phẩm hoặc chỉ điều chỉnh các tuỳ chọn mà không tháo rời sản phẩm.
- Nếu lỗi là do các yếu tố môi trường bên ngoài gây ra (Internet, Anten, Tín hiệu có dây, v.v...)
- Nếu sản phẩm được cài đặt lại hoặc thiết bị được kết nối thêm sau khi cài đặt sản phẩm đã mua lần đầu tiên.
- Nếu sản phẩm được cài đặt lại để chuyển đến một địa điểm khác hoặc để chuyển đến nhà khác.
- Nếu khách hàng yêu cầu hướng dẫn về cách sử dụng do sản phẩm khác của công ty.
- Nếu khách hàng yêu cầu hướng dẫn về cách sử dụng mạng hoặc chương trình khác của công ty.
- Nếu khách hàng yêu cầu thiết lập và cài đặt phần mềm cho sản phẩm.
- Nếu kỹ thuật viên dịch vụ loại bỏ/lau sạch bụi bẩn hoặc vật thể lạ bên trong sản phẩm.
- Nếu khách hàng yêu cầu cài đặt thêm sau khi mua sản phẩm thông qua mua hàng từ xa hoặc trực tuyến.

Hỏng hóc sản phẩm do lỗi của khách hàng

Hỏng hóc sản phẩm do khách hàng sử dụng hoặc sửa chữa không đúng cách.

Nếu hỏng hóc sản phẩm do;

- Tác động bên ngoài hoặc rơi.
- Sử dụng thiết bị hoặc sản phẩm bán riêng không được chỉ định bởi Samsung.
- Sửa chữa từ một người không phải là kỹ sư của công ty dịch vụ bên ngoài hoặc đối tác của Samsung Electronics Co., Ltd.
- Tu sửa hoặc sửa chữa sản phẩm bởi khách hàng.
- Sử dụng sản phẩm với kết nối điện áp không chính xác hoặc không được chỉ định.
- Không tuân thủ "thận trọng" trong Sổ tay hướng dẫn sử dụng.

Khác

- Nếu sản phẩm hỏng do thiên tai (sét, hoả hoạn, động đất, lũ lụt, v.v...) .
- Nếu các thành phần có thể thay thế được đều đã được sử dụng hết (Pin, Chất liệu màu, Đèn huỳnh quang, Đầu đọc, Màng rung, Đèn, Bộ lọc, Ruy băng, v.v...)

LƯU Ý

Nếu khách hàng yêu cầu dịch vụ trong trường hợp sản phẩm không bị lỗi, phí dịch vụ có thể được tính. Vì vậy, trước tiên hãy đọc Sổ tay hướng dẫn sử dụng.

Chất lượng hình ảnh tối ưu và ngăn chặn hiện tượng lưu ảnh

Chất lượng hình ảnh tối ưu

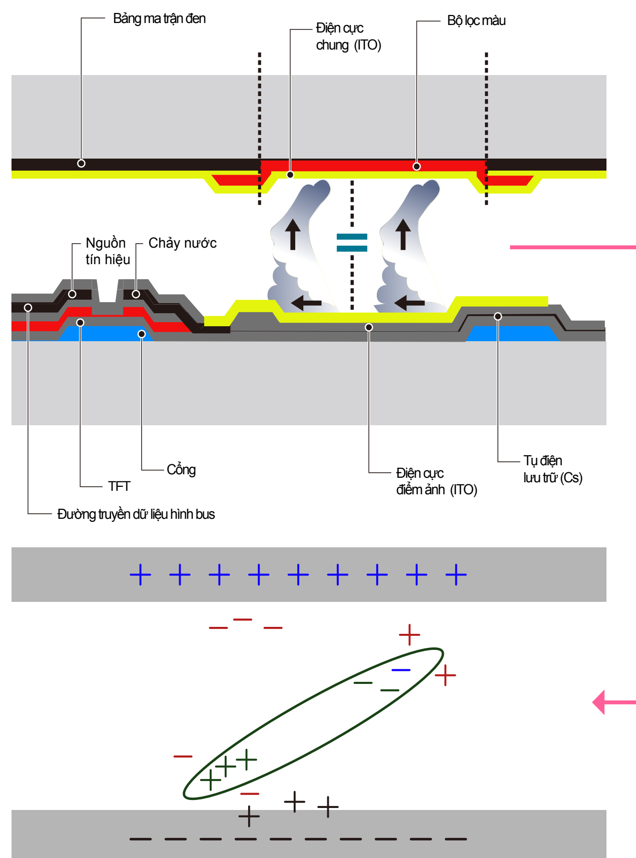
- Để thưởng thức chất lượng hình ảnh tối ưu, hãy vào Control Panel (Bảng điều khiển) trong PC của bạn và điều chỉnh độ phân giải và tần số làm tươi như sau: Chất lượng hình ảnh của TFT-LCD có thể suy giảm nếu không chọn độ phân giải tối ưu.
  - Độ phân giải: 1680 x 1050
  - Tần số quét dọc (tần số làm tươi): 56 ~ 85 Hz
- Do đặc điểm của quá trình sản xuất sản phẩm này, khoảng 1 phần triệu điểm ảnh (1ppm) có thể sáng hơn hoặc tối hơn trên màn hình. Điều này không ảnh hưởng đến hiệu suất hoạt động của sản phẩm.
  - Số điểm ảnh phụ tạo bởi kiểu bảng: 5.292.000
- Chạy "Auto Adjustment" để nâng cao chất lượng hình ảnh.. Nếu như màn hình vẫn bị nhiễu kể cả sau khi điều chỉnh tự động, hãy điều chỉnh Coarse hoặc Fine.
- Để màn hình hiển thị hình ảnh tĩnh trong một thời gian dài có thể gây ra hiện tượng lưu ảnh hoặc điểm ảnh bị khuyết.
  - Kích hoạt chế độ tiết kiệm năng lượng hoặc chế độ bảo vệ màn hình động nếu bạn không sử dụng sản phẩm trong một khoảng thời gian dài.
- Không giống như màn hình CDT, màn hình TFT-LCD (do đặc điểm của bảng điều khiển) chỉ có thể được cài đặt về một chế độ phân giải để đạt được chất lượng hình ảnh tối ưu. Vì vậy, cài đặt độ phân giải khác với độ phân giải đã được xác định có thể làm giảm chất lượng hình ảnh. Để tránh hiện tượng này, bạn nên lựa chọn độ phân giải tối ưu đã được xác định cho màn hình của bạn.

Ngăn chặn hiện tượng lưu ảnh

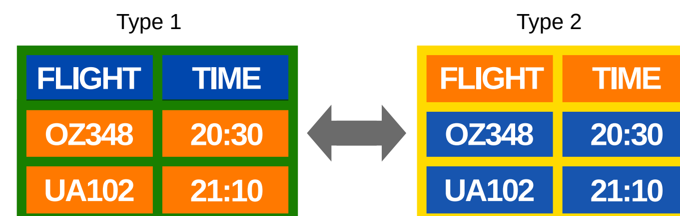
Hiện tượng lưu ảnh là gì?

Hiện tượng lưu ảnh sẽ không xuất hiện khi bảng điều khiển LCD hoạt động bình thường. Hoạt động bình thường có nghĩa là kiểu ảnh video thay đổi liên tục. Nếu bảng điều khiển LCD chỉ hiển thị một kiểu ảnh trong một thời gian dài (hơn 12 tiếng), sự chênh lệch điện áp nhỏ có thể xảy ra giữa các điện cực điểm ảnh điều khiển tinh thể lỏng.

Sự chênh lệch điện áp giữa các điện cực đó sẽ tăng dần theo thời gian và làm cho tinh thể lỏng mỏng dần đi. Khi hiện tượng này xảy ra, hình ảnh trước đó có thể vẫn được hiển thị trên màn hình khi kiểu hình ảnh thay đổi. Để tránh hiện tượng này, phải làm giảm sự chênh lệch điện thế tích lũy.



- Tắt nguồn, Chế độ bảo vệ màn hình và Chế độ tiết kiệm năng lượng
  - Tắt nguồn điện trong khoảng 4 tiếng sau khi bạn sử dụng sản phẩm được 20 tiếng.
  - Tắt nguồn điện trong khoảng 2 tiếng sau khi bạn sử dụng sản phẩm được 12 tiếng.
  - Đi tới Thuộc tính màn hình > Nguồn điện trên máy tính và tắt nguồn sản phẩm theo yêu cầu.
  - Bạn nên sử dụng màn hình chờ. Tốt nhất nên sử dụng chế độ bảo vệ màn hình đơn màu hoặc có hình ảnh chuyển động.
- Thay đổi màu sắc thông thường



LƯU Ý

Sử dụng 2 màu

Cứ 30 phút lại thay đổi giữa 2 màu sắc như hình vẽ ở trên.

- Tránh kết hợp màu văn bản và màu nền có độ sáng tương phản. Tránh sử dụng màu xám vì điều này có thể góp phần tạo ra hiện tượng lưu ảnh.
- Tránh sử dụng màu sắc có độ sáng tương phản (màu đen và trắng; màu xám).



- Thay đổi đều đặn màu sắc văn bản
  - Sử dụng màu sáng có độ sáng tương tự nhau. Khoảng cách: Cứ 30 phút lại thay đổi màu văn bản và màu nền



- Cứ 30 phút lại di chuyển và thay đổi văn bản như hình vẽ dưới đây.



- Hiển thị hình ảnh động đều đặn cùng với logo. Khoảng cách: Hiển thị hình ảnh động cùng với logo trong vòng 60 giây sau khi bạn sử dụng sản phẩm được 4 tiếng.
- Cách tốt nhất để bảo vệ sản phẩm khỏi hiện tượng lưu ảnh là tắt nguồn hoặc cài đặt cho PC hoặc hệ thống chạy màn hình chờ khi không sử dụng sản phẩm. Đồng thời, dịch vụ Bảo hành cũng chỉ giới hạn tùy theo hướng dẫn lắp đặt.

Thuật ngữ

OSD (Hiển thị trên màn hình)

Hiển thị trên màn hình (OSD) cho phép bạn đặt cấu hình các cài đặt trên màn hình để tối ưu hóa chất lượng hình ảnh như yêu cầu. Phần này cho phép bạn thay đổi độ sáng, tông màu, kích thước màn hình và nhiều cài đặt khác bằng các menu được hiển thị trên màn hình.

Gamma

Menu Gamma điều chỉnh thang màu xám biểu thị tông màu trung gian trên màn hình. Điều chỉnh độ sáng sẽ làm sáng toàn bộ màn hình nhưng điều chỉnh Gamma chỉ làm sáng khu vực trung gian.

Tần số quét ngang

Nhân vật hoặc hình ảnh hiển thị trên màn hình bao gồm rất nhiều chấm (điểm ảnh). Điểm ảnh được truyền theo dòng ngang, sau đó được sắp xếp theo chiều dọc để tạo thành hình ảnh. Tần số ngang được tính bằng kHz và biểu thị số lần các dòng ngang được truyền và hiển thị mỗi giây trên màn hình. Tần số ngang 85 nghĩa là số đường ngang tạo thành một hình ảnh được truyền 85000 lần mỗi giây. Tần số ngang này được biểu thị bằng 85kHz.

Tần số quét dọc

Một hình ảnh được tạo thành từ rất nhiều các dòng ngang. Tần số dọc được tính bằng Hz và biểu thị số lượng hình ảnh có thể tạo được mỗi giây bởi các dòng ngang đó. Tần số dọc bằng 60 nghĩa là một hình ảnh được truyền 60 lần mỗi giây. Tần số dọc cũng được gọi là "tốc độ làm mới" và ảnh hưởng đến độ nhấp nháy màn hình.

Độ phân giải

Độ phân giải là số lượng điểm ảnh ngang và điểm ảnh dọc tạo thành màn hình. Nó biểu thị mức độ chi tiết của màn hình hiển thị. Độ phân giải cao hơn hiển thị nhiều thông tin hơn trên màn hình và phù hợp để thực hiện nhiều tác vụ cùng lúc. Ví dụ: Độ phân giải 1920 x 1080 bao gồm 1920 điểm ảnh ngang (độ phân giải ngang) và 1080 đường dọc (độ phân giải dọc).

Cắm và chạy

Tính năng Plug & Play cho phép tự động trao đổi thông tin giữa màn hình và máy tính để tạo ra môi trường hiển thị tối ưu. Màn hình sử dụng VESA DDC (tiêu chuẩn quốc tế) để chạy chức năng Cắm và Chạy.